

PHONG-HOÀ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

XU

VẤN ĐỀ DÂN SINH

SỰ SỐNG của DÂN QUÊ

Trong bài trước tôi đã nói đến những sự man trá và hà-lạm của bọn dân anh trong làng, vào hùa với nhau mà ăn bám, mà đục khoét hương-quỹ.

Nếu một mặt trừ khử, hay kiềm chế được bọn man trá ấy, một mặt tiến trừ hoặc tình-giảm các món chi phí về cơ-bản, đình-dạm cùng là kiến-lụng, lễ-lạc thì hương-quỹ ít ra cũng đủ dùng vào các công việc vệ-sinh, trị-an, lộ-chính, v.v...

Xin lược khai những khoản thu-nhập của công-quỹ như dưới:

Các khoản đã có:

1. — Tiền nộp về giấy khai-sinh, tử, giá-thủ.

2. — Tiền nộp lệ ma chay (từ một, hai chục cho đến một trăm tùy tục từng làng).

3. — Tiền tạp thuế, tạp sur, tạp dịch.

4. — Thuế môn-bài các cửa hàng tạp-hóa (nhất là các hiệu khách ở phần nhiều làng, có làng có đến ba bốn hiệu).

5. — Tiền phạt vi-cảnh v.v...

Những khoản có thể đặt thêm:

1. — Thuế các nóc nhà: nhà gạch một đồng, nhà tranh hai, ba hào (thuế này đã có làng đánh).

2. — Thuế trâu bò đi qua đường làng.

3. — Thuế nước...v.v...

Khi nào dân làng thấy hương-hội dùng tiền công-quỹ để làm những công việc ích chung cho cả làng thì đâu có phải đóng thuế nhiều hơn trước một ít họ cũng chẳng kêu-ca. Nhưng có tiền rồi thì làm những gì?

Tối-trước-ao rằng một vài làng có tri-thức, hạng chân-chính tri-thức tham

dự vào việc hương-chính sẽ làm những kiểu mẫu cho mọi làng khác noi theo.

Và những việc cải-cách thì cũng chẳng khó-khăn, phiền-phức gì và chỉ chú trọng nhất vào mấy việc như tôi đã nói: vệ-sinh, trị-an, và theo kỷ luật.

1. — Vệ-sinh.

Lập một hội-dồng vệ-sinh. Công việc của hội-dồng:

1. — Đi khám các ngõ-hẻm, xem những nơi nào ăm thấp, tối-tăm thì làm tờ trình hương-hội. Hương-hội sẽ phái sở lộ-chính sửa sang cho rộng thêm, hoặc cao-ráo hơn lên, và làm cống cho nước bản lưu thoát.

2. — Đi khám các giếng xem có dùng vệ-sinh không. Nếu gần những tha-ma hoặc ruộng thấp thì sít lấp đi mà tìm một nơi sạch-sẽ tốt-lành để đào giếng khác.

3. — Đến khám từng nhà, xem chỗ ở làm có được dùng phép vệ-sinh không, rồi chăm-chước bắt chữa sửa lại, miễn là gia-chủ không phải

chi-tiêu một món tiền to quá.

Thường nhà ở dân ta chỉ có hai điều này đáng cải-cách là nền nhà thấp quá, và không được thoáng.

Vậy thì đồ nền cao lên, và làm thêm cửa sổ cũng chẳng tốn mấy. Nên làm một cái nhà kiểu-mẫu bằng tre mà hợp phép vệ-sinh cho dân trông đó mà theo.

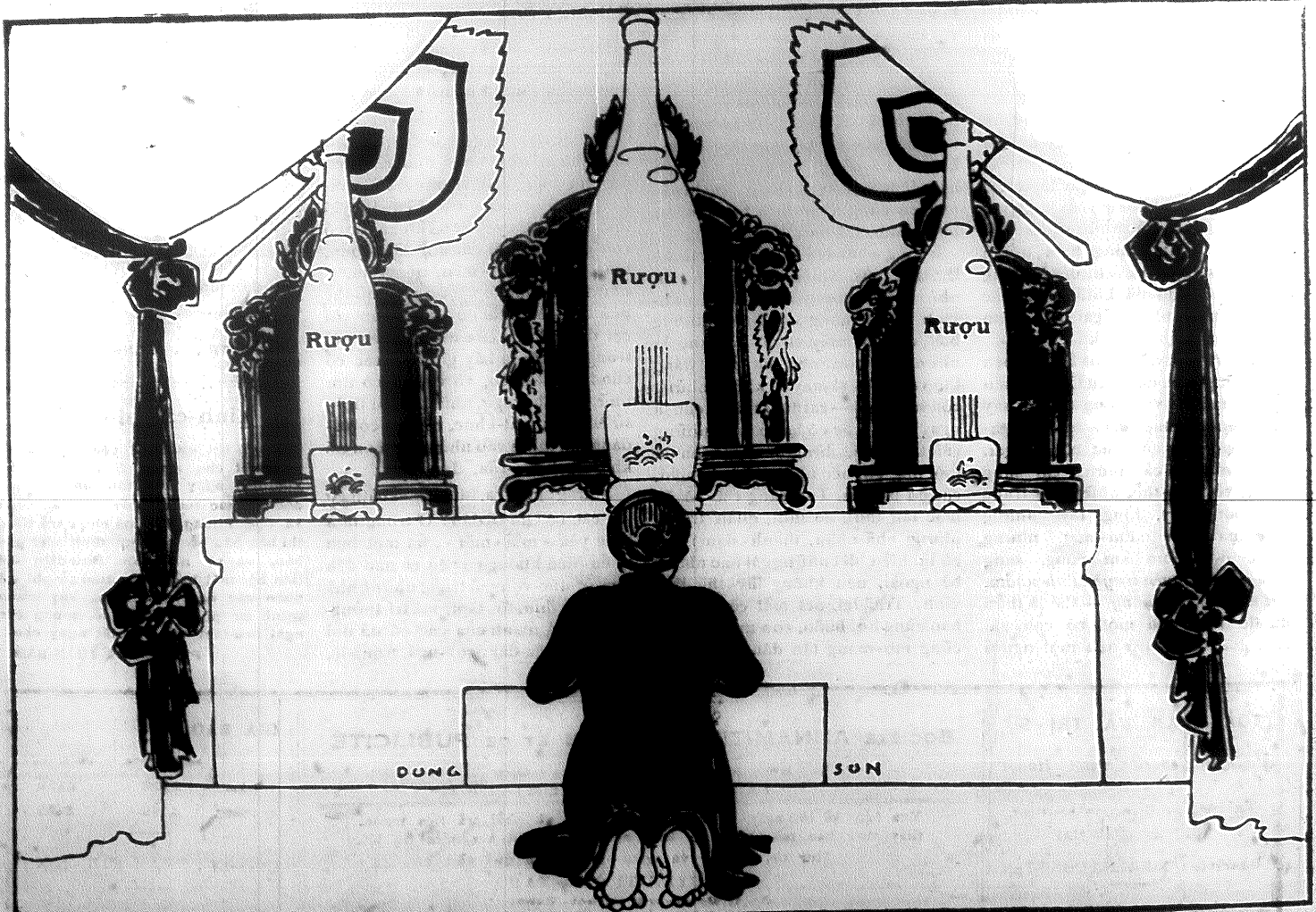
4. — Hội-dồng luôn-luôn đi khám vệ-sinh các nhà. Hễ nhà nào an ở luôn-thuộm: chuồng lợn, chuồng gà, đê hôi-hám, rơm-rác dề bản-thù, trước cửa đê bề-bón lam hai lấy cả vệ-sinh chung, thì sẽ phạt vi-cảnh.

Những việc đó đều là những việc giản-dị, ai ai cũng biết. Nhưng cốt nhất là ai ai cũng phải nhận biết rằng những việc ấy rất cần, cần gấp tram gấp nghìn những điều lễ-nghỉ quên và dao-dực xuống, nó đã hàng nghìn năm ăn sâu vào óc dân và làm hại dân.

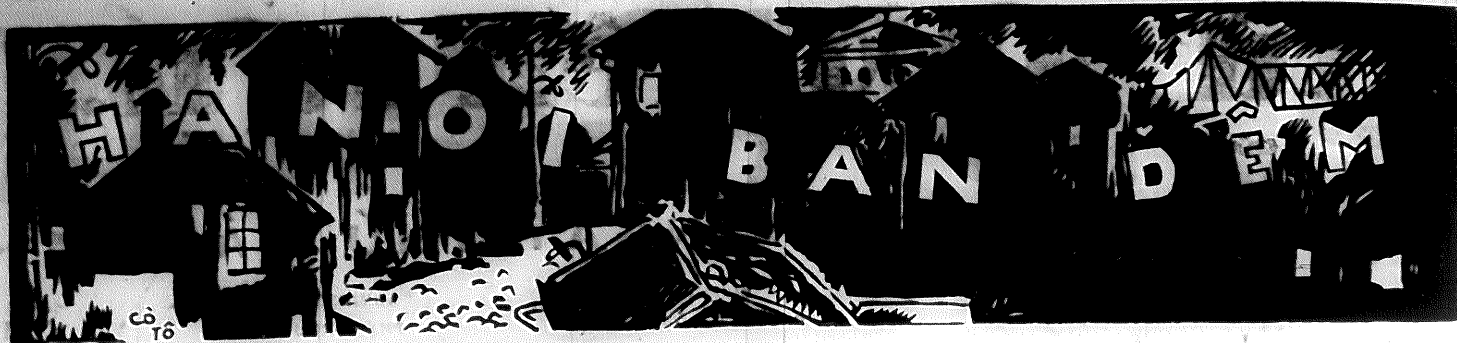
(Còn nữa)

NHI-LINH

TAM VỊ!



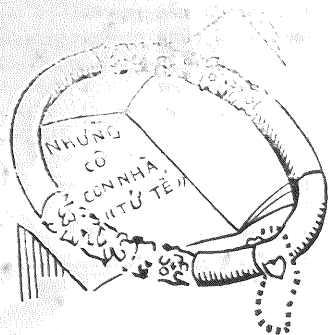
— Tàu này ba ngài... suýt... suýt... dân chúng con cần rơm cần rác... suýt... suýt... thôi chúng con này cả ba ngài!!!



Phóng-sự về mái-dâm ở Hanoi

Của TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH

(Cái lệ mái-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài phóng-sự này (xem Phong-hóa từ số 36) toàn là thuật những sự thực, lại nghe mắt thấy, đã xảy ra ở Hanoi, chứ không phải những truyện bịa-dặt - Phong-hóa sẽ hết sức làm cho các độc-giả biết rõ những cái khổ-sở, đau đớn của một hạng người xã-hội bần khinh bỉ, mà họ chỉ là đáng thương...)



Những cô con nhà «tử-tê»

Người ta quen nhận rằng những cô con gái ban đêm đem thân làm cái nghề đó, đều là những cô đã đến cái bước không thể đứng được, cũng từng khổ-sở, hoặc lỡ chầu gặp những cảnh ngộ đau đớn, éo-lẻ. Nhưng ngoài các cô đáng thương đó, ở Hanoi thường cũng thấy nhiều cô, nhiều cô mà mọi người vẫn cho là những cô con nhà tử-tê - cũng đem thân thân «nghìn vàng», đổi lấy vàng. Các cô thực không phải là những cô gái xa chân lối bước chút nào cả: các cô đều được cái may sinh trưởng vào những gia đình không ngại thiếu-thốn về sự ăn, sự mặc - mà cái đời khổ-nạn của các cô sau này là tự các cô gây lấy cả.

Những cũng không phải là không có cô, có ấy là những cái ước vọng viễn vông, lòng ham muốn sự giàu-sang - và chính cái lòng ham muốn đó đã khiến cho các cô trở nên những gái bán dâm như trăm nghìn cô khác.

Cái đời mới đã đề rớt lại cho bên ta sự lãng mạn cuối mùa, như chén rượu vừa ngọt vừa nồng đã làm say sưa, lão-đạo biết bao nhiều linh-hồn ngây thơ của các cô con gái. Lại còn biết cả những cái sung sướng về thân-thể, những đồ trang sức bóng bẩy, lộng lẫy, những tấm lụa mùi mềm-mại, những chiếc ô-tô hôm ấm cúng, sang trọng: một quyền truyện tình nhảm, với một cái vòng vàng - thế là thừa đủ để làm cho một cô con gái con nhà «tử-tê» trở nên một người

con gái bán dâm rồi.

Cô B... là con một nhà buôn bán khá ở phố H. B. cũng là một cô dâm-duối chỉ vì ham muốn. Nếu cô biết an thân thủ phận, giữ mình cho trong sạch để mong sau này được tẩm chồng xứng-dáng, thì làm gì nên nỗi. Khốn nhưng, khi gặp được ông Hàn bên cạnh sang chơi là người giàu có, cô đã tưởng đạt được cái mộng sang mà cô vẫn ủ-ấp trong lòng bấy lâu. Không những mình có mà thôi, cha mẹ cô cũng tưởng cho cô vậy, vì cha mẹ cô cũng như cô, đã bị cái giàu sang làm lóa mắt.

Vì thế cho nên một chiếc ô-tô mới cô thể cùng đưa ông Hàn, mẹ cô B... và cô B... nay đây mai đó, nay Sâm-son, mai Tam-dảo, để hưởng hết cái thú mà cô B... xưa nay vẫn yên trí là phải có mới ra cô con gái tân thời...

Thế rồi một đêm kia ở Haiphong, sau khi ăn tiệc ở Như-Y-Khách Lâu, cô B... đã được như ý mãn nguyện - nghĩa là cô đã được đổi thân cô lấy một chiếc nhẫn kim cương mà ông Hàn đã mua ở Gò-da.

Sau này ra thế nào, chắc ai cũng đoán biết. Một lần, hai lần, một chiếc nhẫn, hai chiếc nhẫn, cô thấy hay hay mà cô lợi, rồi từ đây cô cứ như thế, hết với người này đến người khác - cô cũng thành trở nên gái bán đêm một hạng riêng - nghĩa là phải có cùng nhân-tình hay giá trị nhân-tình, thì mới đắt đi được.

Không phải chỉ có một mình cô B... mà thôi. Nhiều người hẳn còn nhớ mấy cô con gái nhỏ-nhỏ, xinh-xinh ở một hàng nọ. Người không biết, đối với mấy cô đó hẳn cho là những cô con nhà gia-giáo đáng kính trọng - vì mấy cô không những còn nhỏ tuổi - cái tuổi mà ta cho là ngày thơ - các cô lại tỏ ra là những gái thủy-mị, đứng đắn, vì cha là một ông Tử, nên những điều lễ-nghi, các cô biết cả. Tuy rằng các cô ăn mặc tân thời, áo mũ, quần trắng, nhưng nhã-nhàn, thanh-dạm: các cô lại hiểu biết những cái hào nhảm bề ngoài, nên không lấy thế làm vinh. Trái lại, nét mặt các cô lúc nào cũng hơi buồn, con mắt lúc nào cũng mơ-màng tận đầu đầu - cái

mơ-màng ấy đã khiến cho bao nhiêu nam nữ hà-thành trố ao, mơ tưởng.

Các cô ấy dù hết cả để thành những cô gái trong sạch, trở nên những vợ hiền, dâu thảo. Thế mà rồi cũng... cũng nay vợ người này, mai vợ người khác, thời không hiểu các cô còn muốn tìm cái tương lai gì hơn nữa? Trong bọn cô có N... là trẻ tuổi hơn cả, năm nay mới trạc độ 17, 18 - mà đôi mắt trong lúc nào cũng lơ-dờ, mơ-mộng, không ai hiểu nhìn về cái cuộc đời thế nào.

Những cô như các cô kể trên, ở Hanoi nhiều lắm. Nhiều đến nỗi cái tiếng «con nhà tử-tê» bây giờ không đủ để người ta tin cay nữa. Trông ai cũng thành ngỡ cả: những cô con gái xinh-dẹp, thủy-mị nấp sau cánh cửa kia, những cô gái hề hơi trông thấy bóng người đàn ông là bẽn-lẽn, é-lẻ, đồ mặt - những cô gái ấy biết đâu không phải là những cô con gái... đi đêm?

Gái...một đêm

Có người đã nói khôi hài: những cô con gái Hanoi bây giờ ra ngoài đường, là chỉ đợi người ta theo thói đây...

Thế kể ra không phải là quá như thế, nhưng cũng phần nhiều... Đến đây thì mới thấy rõ-ràng cái ảnh-hưởng sáu-sa của các tiểu-thuyết nhảm... Các truyện ấy đã khiến các cô con gái tìm một cái đời lãng-mạn, toàn những yêu-mến, nằng-niu, - những nhời ân-ái ngọt-ngào, thỏ-thè bẽn-tại - Một cái đời khác hẳn với cái đời thường của một cô con gái trong xã-hội ta bây giờ, mà các cô cho là nhạt-nhẽo, vô vị. Các cô tìm những cái bất ngờ, những đoạn tình-sử éo-lẻ, khuấy-khức, rồi các cô để-dàng đặt mình vào những vai con gái khổ-sở, buồn-rầu, đau-đớn.

Nhưng chính ra, những cái bất ngờ ấy, các cô tìm ở đâu? Ở trong tấm lòng yêu «mãi-mãi» của một bọn thiếu-niên không có yêu có nào đến cả sự dục-vọng, ở trong những nhà sấm bần thiêu, tối tăm, mà tri tưởng-tượng quá mạnh của các cô đã đòi ra những lâu-dài nguy-nga, tràng-lẻ,

mà các cô đắm đuối như những cô công-chúa đời xưa bên cạnh một ông Hoàng. Hay bữa bực trông hoảng sấm ấy, các cô tưởng là bốn bức vách tòi-tòi của một chiếc nhà lá kín đáo trong đám cây xanh, bẽn-bẽn...

Những khách chơi đêm thì tìm mỗi, thường thường gặp ở những phố vắng, độ 1, 2 giờ khuya, những cô con gái vô-vân, thần-thơ, nét mặt hơi âu-sầu, cắt chân bước mà không biết đi về đâu... Gặp nhau, bắt chuyện, rồi cô khi dắt nhau vào sấm... Một đêm ăn-ai, nằng-nân, âu-yếm. Rồi ngày mai mỗi người một nhà, không ai biết tên họ, lai-liệch ai. Đó là những gai một đêm lạ-lùng, bí-mật, nếu có đưa tiền thì lúc đầu không nhận... chỉ lúc chia tay nhau, buồn rầu, ân-hàn, vì hai bên cũng biết rằng không bao giờ lại gặp nhau nữa...

Còn cái điển tuồng cái-lương cũng là một cách cho các cô tìm sự lãng-mạn ấy... Một là đàn ngọt hát hay, hai là những vai đóng đều để cảm động lòng người con gái... Cho nên gần đây, người ta thấy nhiều cô mê kịch, theo những người diễn kịch hết tính này sang tính khác... Như những cô T..., cô X..., cô B... ấy là mỗi kẻ những cô nhiều người biết tiếng...

Nhưng dù bước chân vào một nhà sấm, hay theo một bọn diễn kịch, các cô cũng coi như những cô gái mà mình lại đắm đuối lấy mình, bởi cái tính mơ-màng, lãng-mạn... Mà giúp các cô bước xuống vực, lại là một bọn đàn ông ích-kỷ, lúc nào cũng sẵn lòng....

(Con nữa) TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH

Kính-cáo độc-giả

Xin có lời nhắc để các độc-giả xa gần biết cho rằng: Sau số báo 53 xuất bản ngày 30 Juin, đối với các độc-giả nào từ xưa tới nay vẫn nhận và đọc Phong-Hóa mà chưa trả tiền, thì bản-báo sẽ xin tạm đình việc gửi báo, và sẽ nhờ nhà Bưu-điện đòi tiền họ, mất bao nhiêu tiền số-phí về phần các ngài phải chịu. Vạy muốn tránh sự phiền-phức đó, mong các ngài lưu-tâm mà trả ngay cho!

PHONG-HÓA TUẦN-BÁO

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: SỐ 1, Boulevard Carnot - Hanoi. FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE: NGUYỄN-QUÂN-MAI. DIRECTEUR: NGUYỄN-TƯỜNG-TAM. DO SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ XUẤT BẢN. 101, BOULEVARD CARNOT - HANOI (Annam xuất-bản cục). GIẢ BẢO: ĐÓNG-DƯƠNG, NGOẠI-QUỐC. 1 năm 3\$00 5\$00. 6 tháng 1.80 2.60. QUẢN-LÝ: PHẠM-HỮU-NINH. Mua báo lẻ từ ngày 10 và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước. Giấy mua báo mà không có kèm ngân-phiếu thì xin miễn trả lời. Thư từ, bài vở và ngân-phiếu xin gửi về: M. NGUYỄN-TƯỜNG-TAM, N° 1, Boulevard Carnot - Hanoi.

...từ' nhỏ đến lớn...

CỬA NHẬT-LINH

NGHỊ LẦN LẦN THÂN

Nếu có hai nhà văn-sĩ nào công-kích nhau, ta không cho là họ công-kích nhau đâu. Ta bảo là họ «chửi» nhau, họ «cắn» nhau, nghĩa là ta bảo họ yêu nhau, vì có yêu nhau lắm mới cắn nhau đau.

Ta lại nghiệm ra rằng người nào cũng sâu lòng bác-ái, nhưng mỗi người yêu riêng một

Nào mình có bình đẳng và tự-do mà thôi cho đâu, mình lại còn bác-ái nữa. Tuy chưa đến nỗi ôm nhau mà kêu to: chúng ta yêu nhau lắm, chúng ta yêu nhau lắm, nhưng nếu ai hơi có tri nhận xét một chút thì sẽ thấy nhiều cái triệu-chứng tỏ ra rằng ta vốn sâu lòng bác-ái.

Đầu tiên chồng yêu vợ và vợ yêu chồng. Cũng có nhiều phen vợ đi yêu người khác song chẳng qua cũng là vì lòng yêu nhân loại, nhân tình mà ra cả.

Các nhà giàu cho vay lãi đời với con nợ của mình cũng ăn-cần lắm. Khi đến hạn không trả tiền, họ âu-yếm cho người lại tận nhà chửi bới.

Họ không những yêu nhau, họ lại tỏ ra rằng họ yêu nhau nữa: bà N. yêu bà S., có ít chề mồm đem biếu ngay bà S. -- thế nào bà S. cũng tìm được dịp đem ít quit chua biếu lại bà N., để gọi là tỏ lòng yêu lại bà... Có đi, có lại mời toại lòng nhau. Thế là hai bà đã yêu nhau một cách có ý vị thâm-trầm.

Bà mẹ những lúc nào con giận lên thường hay yêu con và lại tỏ lòng yêu con bằng mấy vụn rơi đầu dao-đề: yêu cho vọt, cổ nhân dạy thế.

thứ:
 Ông Nguyễn-công-Tiền yêu rùa.
 Ông Hy-Tông yêu bị.
 Ông Nguyễn-Đệ yêu cô lái đò sông Hương.

Có người yêu báo Nam-Phong, có người yêu báo Văn-Học, có người yêu nước mắm, có người yêu cơm nếp nát, có người yêu cà hãm, đại khái cũng như nhau cả. Riêng tôi không thích ăn mặn nên rất yêu hải-dạm của ông Hy-Đĩnh. Đọc văn ông, nhiều khi tôi cũng cười, đó mới thật là cái cười bác-ái, nghĩa là vì thương một người trong nhân-loại mà cười vậy.

Nhất là các ông nghị-viên, các ông có lòng bác-ái... rộng rãi lắm sao, chẳng thế mà lúc nào các ông ấy cũng yêu, hết yêu...cầu lại yêu...thình.

Nói tóm lại, từ cao đến thấp, từ nhỏ đến lớn, thiên hạ yêu nhau như thế cả.

NHẬT-LINH

ÔNG DIỆP-VĂN-KỶ và Ông LÊ-TRỌNG-ĐÌNH

Tình-cờ vì một bạn đọc-giả Nam-kỳ, mà được xem một tờ... truyền đơn của ông Lê-trọng-Đình công-kích ông trang-sư Diệp-văn-Kỳ, chủ-bút báo Công-Luận.

Ông Đình chịu khó giải truyền đơn cho nhân-dân Saigon biết rằng tôi hôm mong bốn tháng sáu tây, ông Kỳ có gá bạc, ông Kỳ bị bắt. Con bạc đều là người có giá-trị, có học-thức cả.

Rồi ông báo một cái tin quan-hệ thế, mà báo quốc-âm ở Saigon thiên-vị

làm thình, rồi ông hô to: đã-đảo báo-giờ giữ độc-quyền! đã-đảo báo-giờ quốc-âm!

Ông Đình làm gì mà múa men hăng-hái thế?

Mà ông Đình là ai, thật chưa ai được biết.

Mà cũng khó lòng mà biết ông, vì có gì mà chịu khó mất tiền giải truyền đơn công-kích ông Kỳ.

Hỏi ông, chắc ông sẽ hô to rằng vì dân, vì nước, nhưng than ôi! cái lòng công phẫn thường chỉ là cái mặt nạ để che lòng tư-thù. Ông Đình biết có ra ngoài vòng cái Công-Luận ấy không,

SỰ LẠ



— Bác này, người ta say rượu thì trông cái gì cũng hơi hai cì -- như trên bàn có hai chén rượu vang, chỉ có hai chai...
 — Phải, chỉ có hai trái.
 — Ấy thế mà nếu mình say thì trông hóa ra bốn chai ngay bác ạ.

không hiểu, chỉ nên hiểu rằng chắc ông ghét ông Kỳ lắm.

Ông ghét ông Kỳ, cũng mặc ông với ông Kỳ, nhưng ông giận cá chém thớt muốn đã-đảo báo-giờ quốc-âm, thì ông... kỳ-cục quá.

Ông Đình ơi! bớt giận làm lành, trước khi hô to đã-đảo cái gì, ông nên uống bát nước nóng cho nó nguội... lừ lừ của ông đời chụt.

Hay là ông muốn ra làm báo? Thì ông chịu khó đến học ông Diệp-văn-Kỳ một vài tháng cho lành nghề đã

TỬ-LY

NÓI BUỐNG

Năm ngoài có nhiều nhà báo đóng cửa.

Một điều đáng buồn!

Sang năm nay, báo ra cũng lắm.

Thấy thế, ai cũng mừng, nhưng mừng vậy thôi, còn làm cái đáng phàn-nản.

Tôi chỉ thấy làm tờ có xác mà không hồn.

Lại thấy báo chỉ có tên mà đọc-giả chẳng thấy mặt nó bao giờ. Nhiều khi cái nghị-dịnh cho mở báo, chỉ nằm ẹp ở trong túi ông chủ-nhiệm, rồi cũng chẳng thấy ra mà báo đã chết!

Lắm ông hết nghiệp vì báo mà vẫn

say, xin hết từ này đến từ khác.

Báo in ra chẳng ai buồn đọc, hoặc có vài người thấy tên báo lạ, bỏ ra vài xu mua chơi, đọc xong chẳng có vẻ gì lại phát cáu: báo với chi gì mà khổn-nạn vậy, rồi hoài tiền mua phải những của ôi.

Tường là môn buôn bở, thiên-hạ số nhau ra mở báo. Nhưng người đọc bây giờ khôn lắm rồi, chẳng bịp nổi đâu.

Đang làm anh thợ chẳng yên thân cũng nhảy «phốc» ra trường ngôn-luận, để, để xếp số, đừng làm ông chủ báo chơi!

Danh-giá mà...
 Rồi một vài tháng, báo chết, quay về nghề cũ thì muốn quá rồi, búa, kim đã bán hết nuôi báo còn đâu!

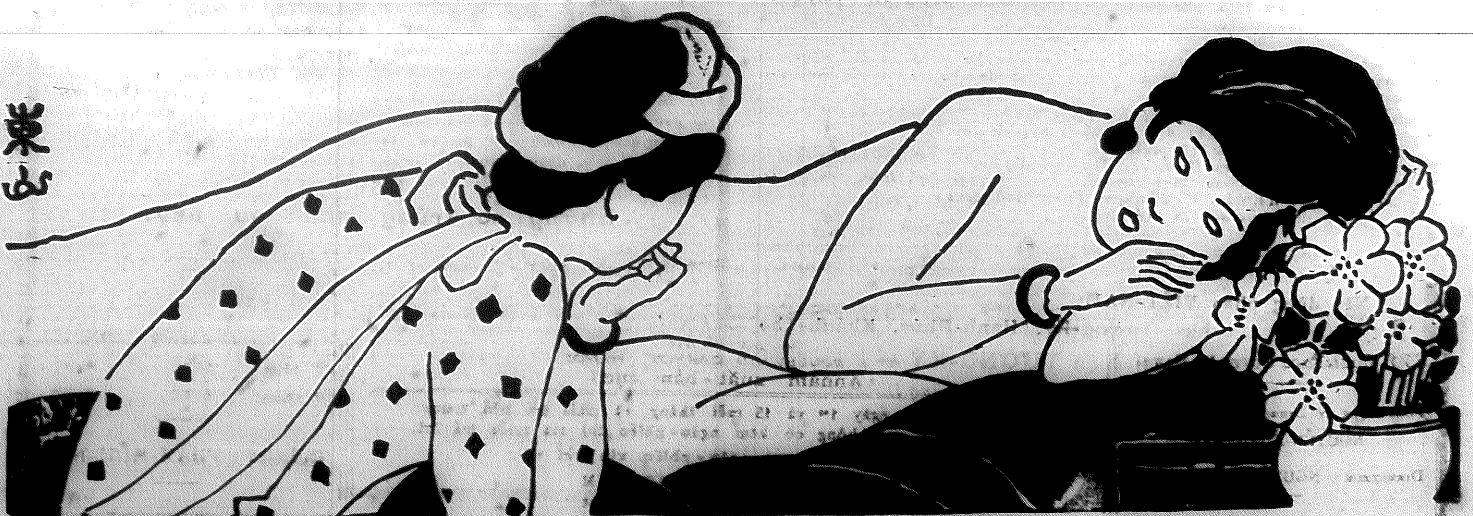
Bấy giờ mới biết dại, mời ngoài mồm ra than:

— «Ôi, báo-giờ nước nhà».

Tôi-nghiep quá! ông không chán nổi nó thì nó phải chết. Ông không đủ tư-cách làm báo, mà đến bài vở cũng không chịu thuê người viết, ông muốn cho đặng trung, đây cốt thì chỉ có cách «lồng» những bài «bà rả» của mấy anh đốt-nát mà hiệu danh nó đưa hiển, hoặc ăn cắp bài ở báo khác mà thôi.

Nhưng, bịp thế nào nổi người ta. Thế mà còn khời ông như thế cũng làm-le mở báo.

THƯƠNG-QUẢN



— Chị báo chết về bệnh gì sướng nhất?
 — Chết bệnh đau tim có khi đi ngủ, sáng hôm sau dậy đã thấy mình chết rồi.



TỬU ĐỨC TỤNG

Đến hôm rằm tháng bảy này
bãi độc quyền rượu, mấy ông
Nguyễn-tiến-Lãng, Sa-la-Vanh, Hàn-
Thu, Lê-công-Đắc và cô Kim-Chi,
theo ý mong của Phong-Hóa, sẽ đem
làng ông Nguyễn-khắc-Hiếu một
hòm rượu mới.
Ông Hiếu, sau khi đã tu hết một
chai bố, sẽ bắt chức Tô-Tử hôm
16 tháng bảy, gõ vào mạn chai mà
ngâm vang một bài thơ ca tụng như
dưới:

AI dám bảo rượu là thuốc độc.
Ấy nững gì ường phạm-tục ngu đần
Rượu là cao-lương của tiên-tử, thánh-
nhân
Đề di-dưỡng tinh-thần não-tri.
Rượu là ngũ cốc chí tinh túy.
Vị thảo thơm, thanh quý vô-ngần!
Hỏi những nhà tài-tử, văn-nhân:
Có phải rượu là thú thứ năm (1) quân-
tử đó?
Văn như Lý-Bạch, Lưu-Linh thừa nợ
Nhờ rượu mà thiên-cổ lưu danh.

(1) Cầm kỳ, thi, họa, tửu: năm cái thú chơi
của người quân-tử (2)

Vô như Trương-Phi đời Tam-quốc
giáo tranh.
Cũng là bậc trứ danh chỉ âm-giã!
Sách có chữ: « Vô tửu bất thành lễ dã ».
Không rượu thời mất cả lễ-nghi.
Mất lễ nghi, mỹ tục còn gì?
Nước văn-hiến chẳng khác chi tuồng
mọi rợ!
Tục-ngữ nói: « Gial không rượu như
cờ không gió ».

Không rượu thời còn có chí vui!
Làm tài trai sống ở trên đời.
Ít cũng phải tam bỏi mới lịch.
Này những lúc thanh-nhân tịch-mịch,
Chén rượu nồng kích-thích hồn thơ.
Bộc hơi men chuyển-choáng, tờ-mờ...
Tửu có nhập thời văn-thơ mới xuất.
Này những lúc anh em họp mặt,
Mâm rượu đầy, chén ngắt mua vui.
Chén anh, chén chú, chén bác, chén tôi,
Say tụy-lúy, quên trời, quên đất!
Anh em hỡi, này ta bảo thật:
Rượu cho nhiều là sướng nhất trần-ai.
Ai ơi! uống lấy kéo hoà...!

TÚ-MỞ

Rượu chồi rất tốt

Giá một chai: 1\$80 - 1\$00 - 0\$80 - 0\$25 - 0\$12
PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÔNG - 509, Phố Khách, Nam-Định

HỒNG-QUANG THẮT VỌNG

Mười một giờ rưỡi.
Đương bữa cơm, một bóng thướt-
tha qua cửa sổ.
Hồng-Quang vội buông đĩa, bỏ
bát, rút khăn mùi soa lau qua mõm,
vội chiếc áo trên mắc, ra vớ lấy cái
xe đạp của anh gác trường đứng ở
đầu trường, rồi cầm cò đạp... theo
cái bóng.
Các bạn đều trông nhau cười...
rời thì nhau vá, gấp, thành hòm nào
cũng vậy, lúc Quang về thì chỉ còn
tro mằm, bát vôi dữa. Thế nhưng
Quang không giận, vẫn cười, hình
như đã lằm xong cái việc bắt-buộc
hàng ngày. Thành Quang hôm nào
cũng được thích về « tinh-thần », mà
các bạn Quang thì được thích về
« vật-chất »...

Đã ba tháng nay, ngoài những giờ
học, Quang thường cầm một quyển
sách ra ngồi gần cửa sổ lổ ra vào
trường để học. Nói là học, vì Quang
cầm sách, nhưng chính thực ra thì
Quang ngồi nhìn... Bên cạnh trường
có một nhà khầu. Trong những người
đến học khầu, có một thiếu-nữ
khiến Quang phải để ý. Không một
dáng-diệu nào của thiếu-nữ lọt ra
ngoài mắt Quang cả. Thế rồi hết
ngày, Thỉnh-thoảng anh em giỡ xem

trộm quyền sở con của Quang thì chỉ
thấy toàn những chỗ viết rồi lại xóa,
Cồng việc bắt buộc và cần thiết
của Quang là một ngày hai buổi theo
cái bóng ra đi một vòng rồi lại về.
Anh em đều biết Quang đi đâu, nên
thường cứ bảo nhau đợi đến gần giờ
đó mới ngồi vào ăn! Thế rồi Quang
đi, anh em lại thì nhau... và!
Một tháng sau, cái bóng thầy vắng
qua cửa sổ. Anh em hỏi ra mới biết
« thiếu-nữ làng-giềng » mới đẹp
đầy đặn cùng một người không học
trường Cao-dẳng như Quang. Anh
em biết truyện đều nói đùa:
« Ai bảo là: phu Cao-dẳng bắt
thành phu-phu nào? »
Rồi lại nói tục:
« Thế mới thật là chán ai-tinh,
Danh vọng cũng không cam đó nói ».
Quang buồn, không giá nhối,
nhưng ra dáng nghĩ-ngợi. Hôm sau,
anh em có người bắt được một mảnh
giấy ở trong sách Quang rơi ra, có
giống chữ: « thế mới là chán ai-tinh! »

Anh em từ bấy giờ đều gọi đùa
Quang là nhà triết-học, xong từ hôm
ấy, các anh em cũng đều buồn như
Quang: đến bữa ăn, Quang không đi
đầu nữa, mà mỗi khi có một cái bóng
qua cửa sổ thì Quang lại... gặp một
miếng to...

N. T.

ANH ĐỒ (hát sấm).

Anh thi đồ, anh thi đồ. Hà-thành ta
có một cái anh thi đồ.
Học-hành dùm lại may cũng độ nửa
bờ (1) la-tanh..
Anh cho trên đời giới nhất có mình
anh.
Dương-dương tự-dắc, anh đem cái
thông minh ra dạy đời.
Này anh gần lắm, cái anh đồ ơi.
Hãy giẫy anh trước đã, rồi dạy đời
cùng chẳng muộn chi.
Chúng tôi đây cũng chẳng có bé đại
gi:

Có con đẻ không biết dạy mà phải
cho đi học gần.
Anh cũng ví như con cừu mắc phá
la gan là gale.
Sợ vì anh mà tất cả đàn cũng phải
ghe theo:
Yêu anh nên khuyến một đôi điều.
Anh nên vào nhà tu-kín cho sau khó
tiểu mất cái linh-hồn.
Trên đời, anh danh lợi đá chàng chôn.
Vợ con, anh chẳng thiết (2) vậy anh
còn ham chi?
Này anh Đồ ơi, anh đợi bao giờ mới
quyết tình đi...

MENHI-ĐỒ

(1) Bờ bô, chứ không phải bờ lo.

L'Ecole THANG-LONG a l'honneur d'informer ses amis et les parents des élèves
qu'à partir du 1^{er} Juillet 1933, elle confiera la Direction technique des Cours à M.
Nguyễn-tuông-Tam, Licencié ès Sciences (Enseignement) et la Direction morale de
l'Ecole à M. Trinh-hồ-Thi, Licencié en Droit.

Elle espère, avec la nouvelle direction, pouvoir répondre à toutes les exigences
d'une formation complète des élèves au double point de vue de l'Enseignement et
de l'Education.

- Résultats obtenus par ses élèves aux récents examens:
- 1^o - au Diplôme de Fin d'Etudes Primaires Supérieures:
3 de reçus sur 17 présentés.
 - 2^o - au Certificat d'Etudes Primaires Franco-Indigènes:
18 de reçus sur 38 présentés.
 - 3^o - au Certificat d'Etudes Élémentaires Franco-Indigènes:
26 de reçus sur 28 présentés.

Nên dùng pháo VIỆT-NAM

hiệu Tường-Kỵ, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

Bán tại hiệu TƯỜNG-KỶ

78-80, Rue du Sucre Hanoi (Phố hàng Đường)
và 44, phố hàng Bờ, Hanoi

Xưởng chế-tạo: Phú-Xá Hadong.

Có đại đại-lý khắp tam Kỳ.

CUỘC XỔ SỐ

Đã được quan Đốc-lý ngài duyệt-ý

Từ khi bán-hiệu bán mũ giá đặc-biệt (hai lần nút chai bán-hành một năm giá 1\$00)
đã được nhiều ngài lại mua và bán khen. Vì cảm cái tình-thì ấy nên bán-hiệu có làm
một thứ quà biếu bằng cuộc XỔ SỐ: kể từ nay ngài nào mua mũ cũng có phiếu
rút SỐ. SỐ phiếu (Bon prime) chỉ có một nghìn cái thời (1.000), bất luận một tháng
hay hai tháng mà hết một nghìn ấy thì bán-hiệu mở số ngay không chi-hoàn gì cả.

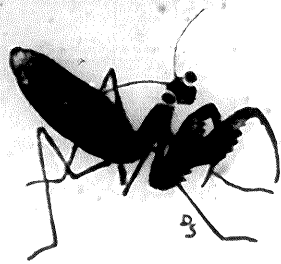
Những số trúng như sau này:

Hạng nhất 1 cái xe-đạp	Đáng giá	40\$00
» Nhì 1 cái gương soi	»	10.00
» Ba 1 đồng-hồ	»	5.00
» Tư cái khay khảm nhát-bản	»	4.00
» Năm 1 đôi lọ nhát-bản	»	2.50
» Sáu 1 bộ chén nhát-bản	»	2.50
» Bảy 1 đôi giấy Ba-la	»	1.70
» Tám nửa tá maochoir	»	1.20
» Chín 1 cái hộp sơn nhát-bản	»	1.20
» Mười 1 cái hộp bằng ngà	»	1.00

PHẠM-MẠNH-KHA

80, Phố hàng Bờ, HANOI

TU' CAO...



TAM VI

Đền rằm tháng bảy tây này sẽ mãn hạn độc quyền nấu rượu của công-ty Fontaine. Lúc bấy giờ ta sẽ được nếm mấy thứ rượu mới.

Một là rượu của Công-ty Vạn-vân ở Bắc-ninh.

Hai là rượu của Công-ty Vạn-diên ở Hà-dông.

Ba là rượu của Công-ty Fontaine ở Hanoi.

Vị chỉ là tam vị. Dân tha hồ mà chọn rượu ngon, tha hồ mà uống, tha hồ mà say tuy-lý.

Các quý đồng-nghiệp ở đâu ra thế

Ông Lê-công-Đắc vì xuất bản quyền sách bàn về luân-lý, có nhiều bài loạn luận, nên quan Chương-lý phải sẽ mặt-thăm điều tra.

Điều-tra xong, mang sang phòng quan Biện-lý, quan biện-lý vì thương ông Đắc, nên không nỡ đem ông ra tòa.

HỒN BƯỚM MÔ TIÊN

SAP IN THANH SẠCH

Có sữa và thêm vào nhiều đoạn.

In rất đẹp.

Xuất bản một số có hạn.

Ai muốn mua xin gửi thư trước. Khi in xong sẽ gửi theo cách lĩnh hóa giao ngân.

ĐỘC GIÁ BẢO PHONG HÓA

ai ai cũng nên có trong tủ sách một cuốn :

HỒN BƯỚM MÔ TIÊN

Việc như thế mà không biết sao báo Thực-Nghiệp, báo Đông-Pháp, Ngọ-Báo, báo Cái-Trống (le Tam-tam) lại bảo rằng ông được trắng án.

Quý đồng-nghiệp ở bụi nào chui ra thế. Rờ lại tai để Tư-Lý giảng cho mà nghe: một người ăn trộm bị bắt, mới đầu đem ra Cẩm lấy cung, rồi đem đến phòng quan Biện-lý. Quan Biện-lý có quyền đem ra tòa. Ra đến tòa thì tòa xử rồi tuyên án, hoặc phạt tội, hoặc cho trắng án.

Các quý đồng-nghiệp đã hiểu rõ nghĩa chữ trắng án cũng nên cảm ơn chút đỉnh, rồi từ rầy được tin dich-xác hãy đăng, kéo lại mang tiếng như tờ Ngọ-Báo đăng tin nôi súp-de công-ty Vạn-diên nỡ.

Vỡ ò... tiên

Tháng trước đây được tin có một ông tiên mới thành tiên ở Cao-Lãnh, tỉnh Sadec Nam-kỳ. Ông có cái tài chữa bệnh bằng mảnh sành. Ông chỉ cưa cõ tay cho chảy máu là bệnh khỏi liền. Thiên hạ nghe tiếng ông đến xin thuốc đồng như kiến cỏ. Tư-Lý nghe tiếng ông cũng muốn tìm đến xin chữa hộ cái bệnh hoài nghi về tài chữa bệnh của các ông tiên, nhưng chưa tiện dịp.

Bỗng lại được tin ở Cẩn-lố có một ông tiên «cắt thuốc», ai ai cũng cho là từ trên trời sa xuống. Thật cũng may cho dân annam được trời riêng để ý đến! Nhưng sao các ông không «sa» xuống biển rộng lại sa vào Cẩn-lố!

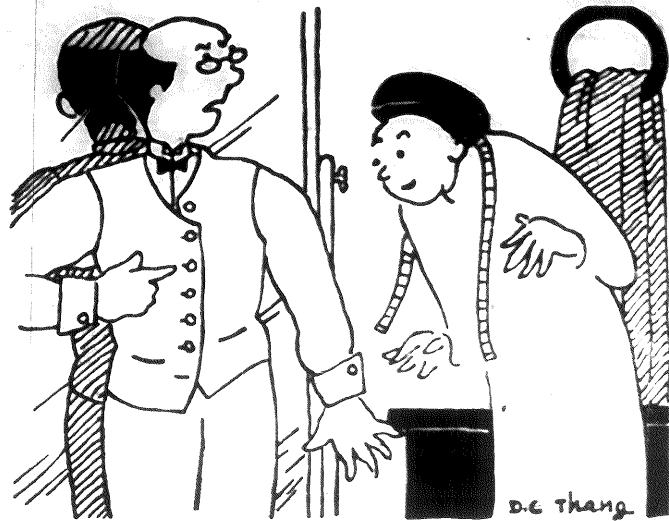
Ở Lai-thiếu cũng có tin rằng có một ông thầy thuốc được dân coi như một ông tiên.

Thật là vỡ tổ tiên. Tiên như tiên con thấy cắt thuốc có lời, theo nhau mà đến ở đất Nam-kỳ. Rồi đây chắc ở Cẩn-thơ, Saigon, Châu-đốc, cứ mỗi tỉnh trong Nam lại sinh ra một ông tiên. Chẳng mấy lúc mà Nam-kỳ, rồi Bắc-kỳ, Trung-kỳ toàn là một giống tiên cả. Hiện nay Bắc-kỳ chỉ có mỗi một ông: ông chính tiên Nguyễn-khắc-Hiếu.

Thế nào là con rồng, cháu tiên! Bác-sĩ Nam-anh độ nọ cũng là một giống tiên đấy!

Không hiểu nhau

Tư-Lý có bàn đến việc mấy ông sinh-viên trường Luật viết báo trường thuật bữa tiệc liên chân quan đốc, việc ông sinh-viên Đ. gọi bạn lập hội ái-hữu.



Ông may áo cho người ta hồng cả thế này à? Trên thừa một cái cúc, dưới thừa một lỗ khuy!

...DEN THAP

Báo Đông-dương tiền-bộ gần đây có đăng một bài của ông sinh-viên T. T. H. bảo chữa hộ bạn. Ông T. T. H. có cái can-dám cả một điều khó cãi, đáng mừng, mừng rằng trong làng trạng-sư annam sau này, may ra cũng có được một vài tay thầy kiện khá.

Ông bảo rằng Tư-Lý chỉ trích thái-độ của sinh-viên trường Luật, cho sinh-viên là những cái thùng rỗng mà kêu lớn, là vì không hiểu ý-kiến các sinh-viên. Ông cãi rằng sinh-viên cũng có vài người có thể gọi tạm là giỏi, và nếu anh em sinh-viên nêu lên báo những việc hành-động của anh em, cũng chỉ vì anh em dự-đoán rằng trường Luật sẽ có ảnh-hưởng lớn-lao đến sự tiến-hóa của dân annam, chỉ vì có trường Luật này mới đáng gọi là đại học-đường...

Vâng, thi sinh-viên trường Luật có một, hai người giỏi, vâng thi chỉ trường Luật mới đáng gọi là đại học-đường, (sinh-viên trường Luật và các ban Cao-đẳng khác chắc là hài lòng lắm).

Nhưng báo trường Luật sẽ có ảnh-hưởng lớn-lao đến nên tiến-hóa nước Nam, thì thật là ông sinh-viên T. T. H. khiêm tốn quá. Ông hãy cho phép chúng tôi đợi cái kết-quả để làm bằng chứng cho lời nói căn-cứ của một sinh-viên trường Luật.

Đạo Cao-dài và ông giáo hoàng Lê-văn-Trung

Ở Nam-kỳ vốn có một đạo mới: đạo Cao-dài. Đạo này có đến ngót một triệu tín-đồ, và một ngày thế lực một mạnh.

Ngày mười một tháng sáu tây, ông giáo-hoàng đạo ấy là ông Lê-văn-Trung, đã bị gán một nghìn tin-đồ đem ra luận tội ở Tây-ninh. Tất cả có mười hai khoản, song chỉ có khoản này là nặng:

— Nguyễn năm, sáu người có đưa tiền cho ông giáo-hoàng Lê-văn-Trung để mua đất, nhưng ông Trung giữ lấy tiền để tiêu, không chịu mua bán gì cho họ, nói tóm lại là lừa tín-đồ, cho ông giáo-hoàng cái tội đi lừa người.

Hôm ấy, tin-đồ đến trước đền đồng như kiến cỏ. Ông Trung sai người đóng cửa đền, và dọa cách chức những người có chức vị trong đạo và « thông công » những tin-đồ không nghe lời ông.

Nhưng họ không còn sợ giáo-hoàng nữa, họ phá cửa đền vào họp — Ông Nguyễn-phan-Long làm báo, và ông Lê-bá-Trang, đốc-phủ-sứ chủ tọa. Hội-đồng lập thành rồi, đều ưng ý buộc tội ông giáo-hoàng đã đi lừa tín-đồ, và không đáng làm giáo-hoàng nữa.

Luận tội xong, hội-đồng giải-tán. Không biết lúc bấy giờ, đức giáo-hoàng ngài nghĩ gì? Chắc là nghĩ đến món tiền đã lừa được.

TƯ-LY

Có giấy nhận thực bằng khen chữa về bệnh

LẬU GIANG

(sản lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phá)

Bệnh lậu phát ra sưng, tức, mủ, máu, cường dương đau, đi đại buồn, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-hồ là hết chịu ngay, 0\$50 một lọ, 5\$ 12 lọ, mà san khi khỏi bệnh này đi để cứu lại nước tiểu khi trong khi vàng, lặn vẫn đục (filament) qui đầu tron-ướt, thanh-thoảng nhói ngứa, còn ra một chất nhờn-nhớt tựa mủ; mà có khi các đầu xương thường đau mỏi, chỉ dùng 01, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyệt-lậu (thuốc triết lọc) 1\$50 một hộp là khỏi dứt. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa khoản không khỏi sẽ trả lại tiền).

NHỨC ĐẦU!

Nhức đầu đau chỉ uống 1 gói khỏi miệng là khỏi. 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

HÔI NÁCH!

Dù lâu mới chỉ soa 1 gói là khỏi dứt. thơm-tho ngay. 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

Bình - Hưng

89 - Pavillons Noirs (phố Mã-mây). — Hanoi — Giấy nói: 543

THÂN THUỐC LẬU
TU-NGOC-LIEN
1er
JUIN 1933
ĐƠN LÊN
HANG NGANG
Số 8 HANOI

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.

Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời Chắc bền giá cũng được hơn...

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì san khi sử ký tan bản hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bản hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lái xem qua sẽ rõ.

Báo đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Có 28 mẫu vải dùng để lợp mũ, đóng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lợp mũ và cắt housse xe ô-tô. Đong và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa, và xe bò.

An - Thái

Số 2, phố Nguyễn-trung-Hiệp, Hanoi

Nhà ở phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

*Năm giờ sáng hôm ấy, hai người cảnh-sát hết giờ đi tuần đêm, đang từ cuối phố hàng Đầy thông-thả đạp xe về bốp chính Bờ-hồ, bỗng có tiếng gọi đằng sau:

— Ông đợi xếp ơi! Ông đợi xếp ơi!

Hai viên cảnh-sát cũng quanh xe trở lại, thì thấy một người đàn ông mặc quần áo nâu từ xa vừa chạy lên, vừa vẫy tay, vừa gọi rối-rít.

Một người cảnh-sát cau-nhau:

— Suốt đêm không sao, bây giờ mới lại sắp giờ truyền.

Rồi sảng tiếng hỏi người đàn ông đang tiến lên:

— Cái gì mà ngầu mãi lên thế?

Người kia đứng dừng lại trước hai cái xe đạp, hần-hեն thở ra được một câu nhát gừng:

— Thưa hai ông... ông cai Bốn bên nhà tôi... sáng hôm nay... thấy nằm chết... ở... trước cửa...

— Trước cửa nhà ai?

— Nhà ông ấy.

— Nhà người ấy ở đâu?

— Ở bên nhà tôi.

— Mà nhà tôi ở đâu chứ?

Người đàn ông thở mạnh một hơi rồi thưa:

— Bẩm ở ngoài ô, bên đường cái tày. Tôi toan lên bốp trình, đến đây thì gặp hai ông... May quá!

Hai người cảnh-sát bên tức khắc đạp xe trở xuống phía Ô cầu Giấy. Người đàn ông vừa chạy theo vừa thở vừa thuật rằng:

— Sáng hôm nay, tôi dậy sớm, mở cửa ra thì thấy cái cửa liếp nhà ông cai Bốn đồ xuống bên đường, rồi tôi trông thấy ông ta nằm chết trên đó, tôi sợ quá vội đi trình Cầm... Hai ông đến mà xem.

— Trên người có thương tích gì không?

— Tôi không biết.

Qua đây đến điện thành-phố, đi chừng năm phút nữa thì đến một lớp nhà lá lụp-xụp ở bên tay trái. Một bọn bảy tám người, vừa đàn ông vừa đàn bà, trẻ con đang đứng xúm-xít lại trước gian nhà lá cuối cùng. Người đàn ông áo nâu chỉ tay nói:

— Nhà ông Cai Bốn ở đây.

Bọn người thấy "đội xếp" đến thì đứng lùi ra hai bên. Hai viên cảnh-sát liền trông thấy xác một người đàn ông lực-lưỡng, trạc độ 35, 40 tuổi, mặc quần áo trắng, áo cánh trắng. Người ấy nằm ngửa, đầu về phía đường, để lộ cánh cửa liếp, nét mặt trông già-giảm mà không đều, hai mắt mở rất to, nhìn lên mái nhà một cách dữ-dội, cái cằm vuông nổi cả xương quai hàm lên, mồ hôi mờ, để hé ra hai hàm răng cắn chặt lại. Một tay người ấy bắm xuống mặt liếp, còn một tay thì đặt ngang mình. Một chân gấp lại bị đè dưới một chân duỗi thẳng.

Cảnh-tượng ấy to ra người đàn ông kia chết một cách khác thường lắm.

Nhưng sao trên người không có qua một vết thương nào? Hai viên cảnh-sát đương cúi nhìn, bỗng một người nói:

— Kia, ông nhìn trên ngực người chết xem, kia kia, ở phía dưới cái cánh tay để ngang bụng ấy. Hình như những giọt máu thì phải.

Người cảnh-sát thứ hai gật đầu:

— Ủ, phải đấy, có nhẽ là những giọt máu thực.

Quả nhiên ở phía bụng trên người chết có đến năm, sáu giọt máu đỏ thắm, to bằng đầu dũa một, chạy thành một hàng ở trên chiếc áo cộc trắng. Nhưng ngoài những vết máu không biết từ đâu mà có ấy, thì không còn thương tích nào qua.

Hai người cảnh-sát xem-xét xong, cũng đứng lên nhìn nhau, cũng có một ý nghĩ giống nhau, nên cùng nói:

— Thực lạ-lùng!

Rồi một người quay lại hỏi:

— Thế vợ con người chết đâu?

Người đàn ông lúc nãy thưa:

— Không thấy vợ con gì cả. Ông ta mới đến ở đây được ba, bốn tháng.

— Làm nghề nghiệp gì?

— Bẩm, ông ta làm Cai lực-lộ.

— Không ai thuê nầu cho?

— Bẩm có. Trước thì ông ta ăn cơm hàng trên phố, vì phải đi vắng cả ngày. Sau ông ta nhờ chúng tôi thuê nầu cho...

— Có hay cãi nhau, đánh nhau bao giờ không? Có ai thù oán không?

— Bẩm, ông ta hiền-lành lắm, không mất lòng ai bao giờ... Cũng không chơi bời gì bao giờ... Làm ăn kè cũng được khá tiền, nhưng ông ta

tiếng vậy mà thình-thoảng lại khó ở trong mình, phải mua thuốc-thang uống luôn, nên ăn tiêu cũng không được rộng-rãi lắm.

Người cảnh-sát lại hỏi:

— Thế ra người này đau yếu luôn?

— Bẩm vâng. Nhưng mấy hôm nay ông ta phải bận đi làm cả ngày thì lại ra-ràng khỏe-mạnh. Tối hôm qua, ông ta còn sang đánh cờ với tôi và ông phó Nhơn bên nhà, mãi khuya mới về ngủ. Bên này tôi còn nghe thấy ông Bốn quạt và thình-thoảng lại kêu bực.

Chúng tôi cũng vì giờ nóng mãi đến hơn một giờ đêm mới ngủ được, mà vẫn không thấy nhà ông Bốn có truyền gì.

— Thôi được rồi. Khai thế là đủ.

Nói đoạn viên cảnh-sát quay lại bảo người bạn đồng sự:

— Ông đứng đây coi, để tôi về sở trình quan trên. Đứng để chờ ai vào trong nhà kia nhẽ!

Người cảnh-sát vừa nhảy lên xe đạp thì mấy người đàn bà hàng xóm hình như sợ liên-lụy đến mình, nên tìm những lời lẽ-phép kè cho viên cảnh-sát đứng coi đó về cách ăn ở của ông cai Bốn. Họ hết lời tỏ lòng thương-hại cho con người hiền-lành tử-tế như thế mà lại chết một cách thảm-hại như thế. Cái tình-lân-lý của những người già mồm hay chửi nhau kia, có lẽ chưa bao giờ đắm-thắm bằng lúc này. Nhưng họ thấy người cảnh-sát khoanh tay đứng đó, nét mặt vẫn thần-nhiên, vẫn lạnh-lùng, nên họ phải đem những tiếng chếp miệng, thờ-dài với những lời xót thương cho các người qua đường nghe vậy.

Trong bọn người chen-chức nhau kia, có một người thiếu-niên, đầu trần, đi xe đạp với tôi là chú-ý đến việc này nhất.

Tôi biết việc ăn-mạng này từ lúc năm giờ sáng, chính là lúc tôi đi xe đạp bên cạnh hai người cảnh-sát ở phố hàng Đầy và nghe thấy tiếng gọi «đội-xếp» ở đằng sau. Tôi liền bỏ cuộc đi chơi sáng thường ngày của tôi và cùng đi tới đây mấy họ. Còn

người thiếu-niên kia — có lẽ cũng là người đi chơi sáng — thì đến sau tôi ít lâu.

Từ lúc viên cảnh-sát thứ nhất đi rồi, tôi thấy chàng ta cứ cúi xuống hoai: mà nhìn cái xác một cách rất cần-thần, rồi lại ngẩng đầu chăm chỉ nhìn vào khắp gian nhà. Trong nhà, ngoài chiếc giường cầu vồng một cái rương kê một bên thì không còn bày biện gì nữa. Nhưng hình như người thiếu-niên còn muốn tìm ra một vật gì khác nữa thì phải, nên cứ hết nhìn đến cái xác lại nhìn vào trong nhà, mãi không thôi.

Tôi thấy vậy, đứng lại bên chàng ta sẽ hỏi:

— Ông cho việc này có lạ không?

Chàng ta đứng thẳng người lên, ngẫm-ngĩ một hồi, rồi đáp:

— Lạ, thì còn nhiều cái lạ hơn...

Nhưng lạ thế nào mà chả có một... nguyên-ủy.

Tôi ngạc-nhiên trông thẳng vào mặt người kia. Chàng ta yên lặng, nhìn tôi rồi nói tiếp:

— Phải, việc này thật thấy kè cũng lạ đấy... Nhưng xét kỹ thì cũng chẳng có gì là kỳ-dị lắm... cũng là một việc thường.

— Một việc thường! Vậy ông bảo người này chết vì đâu? Trong mình còn có thương tích nào nữa không? Mà sao lại có những giọt máu lalùng ấy?

Người thiếu-niên vuốt lại tóc mình cười:

— Ông hỏi tôi một cách thực-thà quá, làm như trong giây phút tôi có thể trả lời ông được ngay bằng câu ấy. Nhưng thế cũng chưa phải là một cơ để nói rằng việc này không thể cắt nghĩa được.

Tôi nghĩ bụng: «thực là giọng lưỡi trong liêu-thuyết trinh-thám.... Có lẽ người nói chuyện với mình đây là một tay Sherlock Holmes thứ hai cũng nên».

Từ đó tôi lại càng đề ý đến người thiếu-niên hơn trước. Chàng ta mặc áo trắng dài, chân đi dép tày (sandales), tóc búi ngược và dài, búi-rối như không bao giờ chải. Về mặt lạnh-lùng và thình-thoảng lại như hơi có dáng mai-mia. Hai mắt đen và sáng ở trên cái mũi sống cao.

Thình-thoảng chàng ta lại se-se gật đầu như đang hiểu ra được một điều gì mới tìm thấy.

Tôi toan hỏi thì một tiếng coi điện xe hơi hách-dịch đéo lên, báo hiệu cho mọi người biết rằng ông cầm đã đến.

Đám người đứng tại-nát ra để lấy lối. Viên cảnh-sát đứng thẳng người lên chào lối nhà binh.

Từ trên xe bước xuống bốn người: một viên cầm, một viên mặt-thăm tày, một ông đốc-tờ với người cảnh-sát về báo lúc này.

Lúc đó mọi người bị hai viên cảnh-sát bắt đứng ra xa. Tôi phần phải giữ xe đạp, phần bị đám người chen lấn và ãy lùi lại đằng sau không thể nào tiến lên được, nên không biết các nhà chuyên-trách tra-vấn, khám-nghiệm ra sao cả.

Một lát tôi ngoảnh lại định nói chuyện với chàng thiếu-niên thì không thấy chàng ta đâu nữa, mà cái xe đạp của chàng ta thì thấy dựng ở một gốc cây bên đường. Tôi nhớ lại

những cử-chỉ của người thiếu-niên và sinh ra nghi-hoặc. Bụng bủn đục: «con người kỳ-khối thực, không biết sao lại chú-ý đến người chết qua như thế nhỉ... Mà bây giờ lại lùi đi đâu mất? Không biết có liên-lạc gì với cái ăn-mạng -ly-ky này không?»

Bây giờ vào khoảng bảy giờ. Trên trời xanh ngắt không có một sợi mây nào. Ánh nắng về sáng mà đã thấy khó chịu.

Trong gian nhà lá, mấy nhà chuyên-trách đã khám-xét xong. Nhưng hình như chưa tìm ra được manh mối gì cả. Viên đốc-tờ cũng với viên chánh mặt-thăm, về mặt mệt nhọc và tu-lự vừa bước ra đường vừa chầm-mở-hồi-trần. Hai ông nhắc đi nhắc lại một câu nói:

— Thực là một truyền tội-ly-ky.

Viên cầm tày cũng đạo-mạo gật đầu:

— Phải. Thực là một truyền-ly-ky lắm!

Rồi các ông cũng bước lên ô-tô. Trong lúc ấy thì người ta khiêng cái xác ông cai Bốn lên xe để đem về nhà xác.

Tôi đứng đó nhìn theo và nghĩ bụng rằng: những điều bí-mật trong cái chết khác thường kia chưa biết bao giờ mới khám-phá ra được, tất cũng lại vùi lấp đi, rồi quên đi, cũng như bao nhiêu cái chết tởm-khác. Rồi tôi cứ búi-ngồi chờ đợi cho con người thiếu-niên ấy hoai... Bỗng một tiếng nói đằng sau tôi làm tôi sững-sốt, ngảnh trông lại: thì ra người thiếu-niên.

Chàng ta mỉm cười bảo tôi:

— Ông nghĩ gì vậy? Họ có bắt ai đi theo không?

— Họ là ai kia?

— Các nhà "chuyên-trách" ấy mà!

— À! Không, không bắt ai cả.

Người thiếu-niên ra ý vui-vẻ:

— Nếu vậy thì may! Bởi vì những người hàng xóm đây, cũng như ông với tôi, họ không có liên-can gì đến việc này hết. Tôi chỉ sợ họ bắt oan, rồi làm khổ những người vô tội.

Các nhà chuyên-trách không thể hiểu việc này được, vì họ khám-xét sơ-sai quá. Nhưng có gì là lạ lắm đâu!

Tôi hỏi:

— Ô, thế ra ông biết được những việc xảy ra ư?

— Không. Tôi đã bảo tôi cũng như ông: là một người ngoại-cuộc. Nhưng cái bí-mật ấy tôi lấy trí mà dò-xét, tôi khám-phá ra được gần hết rồi.

— Ông khám-phá ra được?

— Phải. Có gì là lạ. Ông hãy đứng xe đạp một chỗ rồi nhân lúc bọn người kia đang bàn-tán-hảo với nhau, ta vào trong nhà này dò-xét lại xem.

Vừa mới bước chân vào nhà, người thiếu-niên đã chỉ cho tôi thấy một điều lạ: trên mặt đất đen và ẩm, có một trảng máu nữa, giọt máu cũng to bằng những giọt trên mình người chết, chạy từ một bên cửa đến dưới chiếc giường cầu. Chiếc giường này áp vào bức vách hậu ngay dưới một cái cửa sổ đóng lại bằng một mảnh phên. Cái chiếu cũ trên giường hơi lệch về một bên, trên mặt chiếu lại thấy những giọt máu chạy thẳng một chiều, như nổi theo trảng máu dưới đất, và chạy từ thành ngoài cái giường gỗ cho đến cái cửa sổ ở bức vách sau. Trên mặt vách, khoảng

Của L.V.D. Hanan

I. - Họ bán.

Tối hôm ấy ở trên Yên-bay tôi với nó bán suốt một đêm, có đến linh hai trăm phải.

Ông linh kín cổ lảng lơi. Họ nói tiếp: - Hôm của, nhiều sai, thế mà bác chàng học về mà nấu lại.

II. - Thế mà chả trình cảm

(trên ô-lô)

- Sao máy lại tợ tay lên cò thế? - Vừa lúc sáng lao bị nó đánh suýt gãy, được đeo thế là còn khui.

- Quái, tại máy còi mù nào? - Nó mạnh lạ, tao chịu, giữ không lại. - Ai báo đây vào? - Khốn những bác tài bác ấy cứ bắt tao quay.

III. - Họ nhai khác.

- Anh hãy kể vài giống thuộc về loài nhai lại (ruminants). - Những loài nhai lại như: anh Ngừ, anh Thừ và anh Từ.

- Vì thầy ăn báo các anh ấy: có một cái mà nhai đi nhai lại mãi.

IV. - Thưa thầy con có thầy.

Hôm qua chủ nhà, thầy đánh bạc thừ thua, lại đòi. Thầy lập kế đã cứu về mấy chục, rồi bắt ra quý ở cửa và gian.

- Hề thầy ông kiếm thì vào báo tao. Hồi thầy khiêng cái bình lấy nước xuống ghé bên năm khênh: mắt lim-dum, mồm lẹp-bẹp.

Một lát cửa bé chạy vào lay thầy. Thầy giật mình dậy, vội cúi cho cái bình lấy rồi lên ngồi. Dưới này thưa học, của nhai kén làm.

10 phút, 20 phút, hết giờ học cũng không thấy ông kiếm đến.

VUI... CƯỜI...

Của N.T.C. Hanan

V. - Câu trả lời Khoa-Học.

- Muốn không chậm như rùa thì làm thế nào?

- Thì phải đi nhanh hơn rùa. Ấy vậy mà còn lý-thủ hơn cái - thuyết - muốn bác lem cho, khỏi rách thì bôi nước nóng hay nước lạnh để độ một phút (đang trong Khoa-Học Tạp-chí số 47).

Thì vui cười

Của Q.D. Xuân-Cầu

I. - Lời trẻ.

Hai chú cháu suýt soát lười nhau, một hôm thằng cháu hỏi ông:

- Ông ơi! có phải ông để ra chú không? Ông: ừ phải ông để ra chú, ông để ra ra bố mày nữa. Cháu (cả lên khóc).

II. - Gà biết nói

Cười đồ Vui: Đố anh biết gà có biết nói không?

- Anh nói lạ, làm gì có gà biết nói. Cười - Đấy tôi kể những câu nói của gà cho anh nghe nhé. Chính hôm qua tôi thấy con gà mái nhà tôi đang ngồi ở trong vườn, con gà trông ở ngoài gây như hỏi: « có nhà không có » (cộc cộc có... có)

Con gà mái vội chạy ra nói: có có có có có (cộc cộc...) Thế rồi khi lên ổ để không thấy gà trống, nó vội trách lòng: lòng này lòng khác, lòng này lòng khác (cộc ta cộc ta). Con gà trống nghe thấy vội vàng chạy đến: ông có lòng nào ông chết, ông có lòng nào ông chết (cộc cộc ta cộc ta) như thế gà chú biết nói là gì?

I. - Câu đố tử tằm.

Cu tham năm khoả bên bán lĩnh.

Cu phàn đến. Nhân rặng xuân hai cu muốn hợp tổ làm cho người đi mời ba càng. Chốc, người nhà về không. Cu tham buồn lại nằm xuống than rằng: « không thành như vậy... nằm khàn vậy ».

Cu phàn vội vàng đứng (nói) chào rằng: « chẳng hợp thì thôi... kính cu thôi! ».

II. - Quân nó ngu quá.

Xã đẹp tay cầm kèn thuốc thất-thêu đi ở giữa đường, chẳng may bị ô-tô đè tan so, nhiều người chạy lại xem.

Trong đám ấy có một bác nghiên trò o thấy kèn thuốc đổ be-bét lún cả vào máu người bị nạn, bác lên cơn-ngập, lắc đầu nói:

- Quân nó ngu quá, lúc nó sắp bị ô-tô đè, sao nó không để kèn thuốc sang bên vệ đường. Chết là phải.

Của N.B.T.

I. - Sẵn lòng hy-sinh.

Một chị nhà quê lên lĩnh, không quen luật tránh đường, bỡ-ngờ đâm ngay vào cái xe tay chở bát đĩa, vỡ mất mấy chiếc. Người chủ bắt bắt đền, chị ta cố cãi lạy được; thầy đội xếp đến bắt, chị ta sợ tái mặt mặt hỏi:

- Thầy định bắt con đi đâu đây giờ? - Đi vào bốp chir đi đâu!

Chị ta chẳng hiểu bốp nắn tá thế nào, cứ nằn-nội nói:

- Thưa thầy « nhà con » va, thầy có bốp thì thầy làm ơn bốp ngay ở đây cho con con về kẻo tôi!

II. - Thần, thánh.

A hỏi B - Này anh, ai sinh ra ông Thánh nhỉ?

B ra mặt lờ đờ nói - Ông Thánh chứ ai.

- Sao anh biết?

- Vì người ta nói: « con ông Thánh, cháu ông Thần », thế chẳng phải ông Thánh là con ông Thần là gì?

Của Tin Huệ

I. - Nhớ lời thầy.

Tiểu lập thế-thao - Học trò be rộp thành hai hàng giầu trước mặt thầy. Thầy nói - Đứng rang chân ra, cái đầu xuống, hai tay bỏ xuống.

Một câu be ngợ-ngần hỏi:

- Trưa thầy, hôm nọ thầy dạy chúng con không nên ra ngoài vào cửa.

II. - Không nghề

Thầy chưa nói gì cả, thầy Năm đang ngẩn mặt nhìn con trước đang ngơ ngác.

591

- Năm? nhờ lời của ta nói sao?

Năm đứng đây, đỏ mặt, không hiểu lại được, phải phớt.

Thì vui cười

Danh sách

Có L.T.A. Huế: 8 bài - T.T.S. Chan-vre Hanoi: 4 bài.

O.O. C.V.G. Đông-triều: 6 bài - Lú-vai: 2 tranh - Đức-Toan: 8 tranh - L.N.G. Chancesaume: 1 tranh - L.H.Q. Đông-triều: 3 bài, 3 tranh - N.T. Trung-liệt Hanoi: 1 bài - Tin-Huê: 6 bài - N.D.T.: 2 bài - N.T.C. Ngọc-hà: 3 bài - Q.D.: 1 tranh, 6 bài - V.D.M. Khâm-thiên: 1 tranh - D.Q.B. Vinh: 12 bài - T.Q.C. Radeaux Hanoi: 6 tranh, 7 bài - N.V.M. Soie Hanoi: 1 bài - N.D.L. Bonnal Haiphong: 2 bài - H.V.C. Espagne Saigon: 2 tranh, 3 bài - T.V.T. Cẩn-thơ: 6 bài - N.X.D. Medicaments Hanoi: 4 bài - C.T.L. Chapeaux Hanoi: 16 bài - L.V.Q. Sông Cầu: 2 bài - T.L. Sông Cầu: 8 bài

trên cái thành giường trong và dưới cửa sổ, cũng có một giọt máu nữa, nhưng dài mà nhỏ hơn.

Người thiếu-niên nói:

- Ông có thấy gì khác ở trang máu trên giường này không?

- Tôi chỉ thấy ở giữa giường hình như trang máu đứt một quãng.

- Chính thế! Những giọt máu từ cửa vào đây vẫn liên-tiếp và cách nhau tí ực đều... Cả ở chỗ hai chân người chết để lên cũng vậy? Duy có chỗ này là đứt quãng đến ngắt hai gang tay. Thế nghĩa là lúc trang máu chảy từ ngoài, qua giường mà ra ngoài cửa sổ kia thì người chết, người đã chết, ông nghe chưa, vẫn nằm trên giường, nằm ở chỗ này là chỗ trang máu bị đứt. Mà khoảng máu ấy...

- Thì ở trên mình người chết chứ gì?

- Phải. Đấy ông xem. Dễ hiểu lắm.

- Nhưng sao ông biết người ấy chết rồi mới có những giọt máu trên mình?

- Vì theo sự kinh-nghiệm của tôi... và theo lời ông đọc-tờ mà tôi nghe hôm trước, thì người này chết đã được hơn bốn giờ... nghĩa là vào khoảng trước hai giờ đêm. Hai giờ đêm đến bây giờ thì những giọt máu đọng kia không thể còn tươi như thế được: bây giờ máu mới hơi se và bắt đầu thắm dần. Vậy lâu lắm thì những giọt máu kia mới có tự ba rưỡi, bốn giờ sáng.

- Thế sao người chết lúc chết thì nằm trên giường... để cho những giọt máu kỳ lạ kia nhỏ được lên mình, mà sau lại thấy nằm dưới đất?

- Điều quan hệ là ở trong câu hỏi đó... Nhưng ông để cho tôi phân-giải có đầu đuôi.

Tôi biết rằng người ấy chết lúc hai giờ, rồi tôi lại biết người ấy chết một cách tự-nhiên, bình thường, hết vì tử bệnh, mà người lao-động đầu khỏe-mạnh đến đâu cũng có thì mắc phải. Đó là bệnh đau tim. - Bệnh đau tim?



- Phải. Bệnh này, người mắc thường không tự biết hay có biết nhiều người cũng coi thường... Rồi đột nhiên, hoặc nằm trên giường, hoặc đang ngồi chơi, hoặc đang đi, bỗng lảo ra, tắt hơi, chóng ngực im, không thể nào cứu được. Cho nên tối hôm qua, hàng xóm vẫn thấy ông cai Bốn đi lại như thường và lúc ông ta chết không ai biết gì cả.

- Tôi vẫn không hiểu rõ. Ông chỉ nói cho tôi biết cái tình nguy của chứng bệnh, nhưng không nói lại sao người ấy đau tim?

Người thiếu-niên liền đưa cho tôi xem những mảnh giấy trắng nhỏ đã bần, đã nát, và bảo tôi:

- Chứng-cờ ở đây. Những chữ viết trên giấy này đã mờ nhưng cũng đủ rõ cho tôi biết được đó là những giấy gói thuốc: « Bromure de sodium » mà người ấy xin ở nhà thương Bão-hộ. Giấy này tôi thấy rất nhiều, vứt ra sau nhà, nên tôi đoán người uống thuốc mang bệnh đã nặng lắm. Ông đã nghe ra chưa?

- Tôi nghe ra rồi. Nhưng nếu chỉ chết về bệnh thì sao đến thế kia...

- Vâng, chính vậy. Nếu không có gì xảy ra hết, nếu người chết không vì một sức gì làm cho cứ-dộng được, thì chả ai cho là lạ cả, thì các nhà chuyên-trách không phải bận đến khám xét, mà tôi không được cái ban-

hanh nói truyện với ông ở đây...

Bây giờ tôi nói đến cái điều mà ông nóng nghe... nói đến những giọt máu và cái cảnh trong khác thường mà ta đã trông thấy. Chính những giọt máu thì không gây nên truyện được. Những giọt máu đó chỉ là những vết tích chứng cho ta biết rằng: « có một vật từ ngoài đường đi vào, nhẩy qua giường người chết, khiến cho người chết vùng dậy, đứng xuống đất ».

- Ông bảo sao? Người chết đứng được xuống đất?

- Phải, rồi như cái máy loạng-choạng nhẩy lui ra cửa rồi ngã ngửa lên chiếc cửa phen kia!...

Tôi hỏi đôi:

- Ô, thế thì quái lạ thực! Một vật làm cho người chết đứng được đây, vung ra cửa, nếu vậy thì ra là...

- Qui nhập-tràng! Phải rồi, người chết bị qui nhập-tràng... nhưng ông đừng nhìn tôi một cách kinh-ngạc quá như thế... Việc này không phải là một điều quái gỡ đâu. Một người mới chết, nếu có mèo nhẩy qua, thì sẽ đứng dậy, cứ-dộng được một lúc, như có luồng điện sai khiến vậy.

- Tôi vẫn biết là thế... Nhưng vì đâu mà ông biết rằng người chết bị qui-nhập-tràng?

màu trên bụng hẳn, tôi lại thấy những vết máu giống như tôi trên mặt đất thì tôi thoang có một ý-kiến khác hẳn của các nhà chuyên-trách: tôi nhất định tin rằng việc này không có tay người dính vào... Đã có cái ý nhất định ấy rồi, nhân tinh có tôi lại gặp một điều « lạ » mà giá lúc khác thì mình coi thường không chú ý đến. Đó là một vết do-đỏ tôi thấy trên mặt đường đá, ngay bên cạnh cái bánh xe ô-tô đỗ trước cửa nhà này. Vì nghĩ đến xe ô-tô, và vì lại trông thấy cách do-đỏ như một vết mờ-mờ do-đỏ nữa, trong trí tôi liền nảy ra một tia sáng cho tôi đoán được các việc xảy ra. Tôi đoán rằng hồi gần sáng - lúc ấy ông cai Bốn đã chết nằm trên giường - có một con vật chạy qua đường thỉnh-linh bị ô-tô nghiêng què một cẳng. Cửa liếp nhà ông Bốn không bước cái ở trong. Con vật đau cuống lên, lên vào trong nhà, nhưng vẫn còn hoảng sợ. Nó trông thấy cái cửa sổ lúc ấy vẫn mở, liền nhẩy lên giường, vượt qua cái xác chết mà ra ngoài: (Lúc qua cái cửa sổ, nó làm rơi cái thanh tre trống lấm phén nhỏ lên, cái thanh tre rơi xuống chân (trường ngoài, tôi đã tìm thấy). Các việc ấy xảy ra không đầy nửa phút... Người chết bị con vật nhẩy qua vung-phát ngay lên, rồi như một người máy không hồn loạng-choạng đến gần một phút, rồi sau đến ngã ngửa lên chiếc cửa liếp kia.

« Đấy, câu truyện theo những điều tôi xét thì chỉ có thế thôi... Nếu ông chưa tin, thì đây, tôi đã có chứng-cớ ».

Nói đoạn, người thiếu-niên dẫn tôi ra đằng sau nhà, đi năm, sáu bước nữa thì đến một bụi cây rậm. Chẳng ta cần-thận vạch một cùm lá ra, rồi chỉ cho tôi trông thấy một con mèo vàng to, và gầy, bị nát một nửa chân sau, đang nằm nép trong một số.

THẾ-LỬ

CÒN DẠI, BIẾT GÌ.

Có Hoàng-thị-như-Lan năm nay mới 18 tuổi. Có vào bọn nữ lưu tán tiến bản chữ tự do bình đẳng. Muốn tỏ cho thiên hạ biết, cô để răng trắng, cắt tóc ngắn... khi cô vận máy ô-tô, khăn san phấp phới như bướm lượn, trên sân quần, trên hồ lập bơi, dù có phơi ra trắng nõn như măng non.

Ông hân, bà hân sinh ra được mình cô, nưng hơn cái trứng mồng. Một hôm, đột nhiên, cô mời ông bà ra nhà khách mà bảo rằng:

— Chắc thầy cũng biết anh Ngọc-Anh người bạn chơi quần của con. Anh ấy đứng đắn, nết-na, ý thầy thế nào?

— Để thầy bàn với mẹ mày, xem sao — Vàng, tùy ý thầy mẹ. Con thì đã quyết, không lấy được anh thì chỉ còn có chết mà thôi...

Ông bà tỉnh, ông bà lo. Ngọc-Anh lớn rồi, không có chức phận gì, lại lêu lổng, đàn sáo đêm ngày. Mà không bằng lòng ra, nhờ con Như-Lan nó liệu, thì làm thế nào. Nghĩ hết phương, ông phải khất lần cùng cô: «Ủ, con đã trọn, thầy mẹ cũng bằng lòng. Song con nên nghĩ cho kỹ».

— Thưa thầy, con đã nghĩ kỹ. — Tuy vậy, con cũng nên thử xem Ngọc-anh có lòng yêu con không, Đến ngày này năm sau, Ngọc còn thương con, thì thầy mẹ cũng không ep. Xin vàng.

Năm sau, ngày ấy, cô nhắc lại ông bà lời đã hứa. Ông bà vui lòng mà bảo rằng: con mắt con cũng đã tỉnh. Ngọc-anh trong vòng năm nay thật đã chịu khó làm ăn, bây giờ nghiêm nhiên là ông chủ một hãng ô-tô. Con có vào nhà ấy cũng sung sướng.

Như-lan nói.

— Thầy mẹ nhầm. Lấy chồng con vẫn quyết, song con không lấy anh Ngọc-Anh... bây giờ con muốn lấy anh Cụ-Hương kia!

TỬ LY

TRÈ CON LẤU

Com nước xong, rượu vừa cạn chén, cậu liếc mẹ, mẹ liếc cậu, rồi cậu mẹ cùng nhìn Dần (con cậu mẹ, 5 tuổi, đang chơi).

Hai cậu mẹ hiểu ý nhau. Cậu liền gọi Dần:

— Dần ơi! Cậu cho con năm xu đây này, mua gì thì mua, đi chơi đi nhé! Cậu cho phép con đi chơi thật lâu.

— Thưa cậu, con không đi đâu ạ! Nói rồi cúi mặt xuống.

Cậu hơi nóng mặt, nhìn mẹ; mà mẹ dô hồng hồng, cười lại nói:

— Nay Dần, nghe cậu bảo! Đấy cậu cho con một hào vậy, con ra mua kẹo, mua bánh mà ăn, chóng ngoan!

— Con đã nói với cậu rằng con không đi mà!

Cậu hơi cúi, nhìn mẹ; mẹ vẫn liếc cậu; cậu nửa tức, nửa ngọt:

— Đấy cậu cho con thêm hai hào: con bảo con sen nõn đưa con xuống Gò-đa mua đồ chơi.

Dần mếu: con không đi đâu cậu ạ!

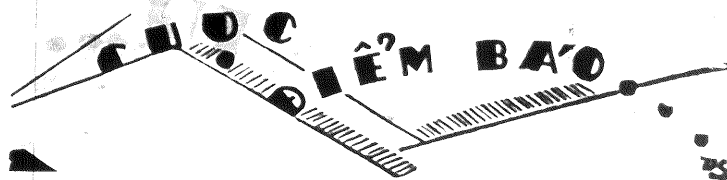
Cậu phát cáu:

— Tại làm sao, mày không đi hồ Dần?

Dần vừa khóc vừa nói:

— Hu! Hu! con không muốn có em dâu cậu mẹ ạ! Hu! Hu!

V.V.T.



Thương hại Ngọc-Bảo quá!

Họ nhau-nhau vào họ công-kích!

Nhưng ai lại trong khoảng có mấy hôm dang luôn hai câu truyện phược: câu truyện bác-si Moreau diễn thuyết và câu truyện nổi sôt-de dè người.

Song đã nghĩ đi thì càng nên nghĩ lại cho Ngọc-Bảo được nhờ:

Dù ông Moreau diễn-thuyết vào hồi 10 giờ sáng hay vào hồi 6 giờ chiều thì phược có khác cái gì. Mà Ngọc-Bảo làm bài tường thuật trước hay sau khi đến nghe nhà thờ-thảo diễn-thuyết thì cũng đến phải dùng những câu « người tới xem đông lắm... » nghĩa là những câu mà Ngọc-Bảo đã dùng, đã tường-trọng ra!

Còn như cái nổi sôt-de... khôn-nan kia... không may nó ra đời gặp phải giờ « khâu quá » hay « khâu » gì hay gì « khâu » chẳng rõ — xin miễn cho tôi cái tội; nọ tra cứu Niên-lịch thông-thư — nên bị Ngọc-Bảo đùa bỡn rủa mắt mấy câu đó thôi (chắc Ngọc-Bảo không phải đồ-đệ Lưu-Linh).

Và những tin-tức khôi-hài như thế trong làng báo ta thiếu gì: kia tin bác-si Nam-Anh, nọ truyện người đờa rần, chịu khó nhớ ra còn chán, chứ cứ gì truyện bác si Moreau diễn thuyết và cái nổi sôt-de dè người.

Chỉ có một cách khiến độc-giá phược bị thương cái nạn nghe tin-tức phược (như trên một ông thuốc-phòng dịch) là đứng đọc tin-tức nữa, hay cứ đọc

mà coi những tin-tức ấy như quả trứng trong bài ngu-ngôn La Fontaine mà thối:

NHỊ-LINH

Rình...

Cử-chỉ của B. K. T. T. không khác gì cử-chỉ của con cóc ngồi rình mồi. Vừa rồi B. K. T. T. rình được một cái mồi ngon, hi-hèn lắm. Đâu đuôi như thế này:

Trong B. K. T. T. ông L. P. K. viết: « Thủ gôn Mọi chơi bạn voi vông cầu qua lưới thật là hay ». Câu văn ấy cần-kỹ, và không có nghĩa gì. Nhất-Đạo-Cao cho là Hạt-Đậu-Độn — B. K. T. T. bảo không phải. Cái đó không sao.

Nhưng B. K. T. T. dựa vào đấy rồi nói: « và từ nay, độc-giá có thể tin ở cái chứng-cớ sắt đá này, rằng mục Hạt-Đậu-Độn của Phong-Hóa chỉ là chỗ viết mach-quê của một người diễn ».

Nếu ông Trúc-Đĩnh viết một câu văn sai mệo (cái đó sẵn ra luôn) Nhất-Đạo-Cao dựa vào đấy mà bảo van Trúc-Đĩnh mach-quê, bảo B.K.T.T. là tờ báo khôn-nan của một lũ điên thì B. K. T. T. nghĩ sao? Nhưng Nhất-Đạo-Cao không có cái giá-tầu ấy.

Còn nữa! B. K. T. T. viết mấy câu công-kích ấy lại đóng khung cẩn-thận lắm, như là đóng khung một cái vau bằng, chỉ còn thiếu sơn sơn thiếp vàng. B.K.T.T. đã muốn đóng khung, thì để Đông-sơn tặng B. K. T. T. bức tranh sau đây.

NHẤT-ĐẠO-CAO

Tùng-Lâm dốt hay đức Không-Tử lắm?

Trong bài xã thuyết của Tân-Thanh số 67, Tùng-Lâm viết:

« Vô hình bất như kỳ giả » nghĩa là không có những người bạn không bằng mình... việc chơi bè bạn phải nên so, hơn mình kết bạn, kém mình thì thôi...

Nếu quả thực chỉ chơi với người hơn mình, thì cái người hơn mình cũng nghĩ thế khi nào thêm chơi với mình, là người kém họ. Và cái người hơn người hơn mình, rồi người hơn người hơn người hơn mình v.v... đều nghĩ như thế cả thì trong thiên-hạ tất không ai có bạn!

Nhị-Linh cứ tưởng « như » nghĩa là giống và ông Không-Tử muốn nói: không chơi với người không giống mình, không cùng có một tính-nết như

mình, cùng có một chí hướng như mình.

Nếu ông Không-Tử không định viết như thế thì tư-tưởng ông Không không đúng, cái đó cũng có thể.

Nhưng nếu ông Không quả thực định viết như thế thì Tùng-Lâm dốt, cái đó lại càng có thể lắm. Mà nếu Tùng-Lâm đã dốt, đã không hiểu thì khi đọc câu ấy còn cảm tác làm gì!

Thế mà cũng nhì nhằng lai nhai được một trang đặc, một trang đặc vô nghĩa lý! Khôn-nạn, người ta nói trắng mình hiểu ra đen rồi lại công-kích người ta rằng sao được nói đen.

Ồi đức thánh Không! thà rằng để Tân-Thủy-Hoàng nó dốt hết sách đi còn hơn là để bọn dốt-nát nõn tư sảng là nho-sĩ và chỉ bề hành bề tối lão!

NHỊ-LINH



B. K. T. T. (vui mừng) — A! đây rồi! lòng chân ông này có một cái soạn, chúng tôi xin ông cái lòng này về để đóng khung... và đó là cái chứng-cớ sắt đá rằng lòng chân ông toàn soạn cả.

TÂN-THANH

BỘNH CHỮA VÀ BẠN

ĐIỂM HẸNG

XE TAY

KÈU MỚI

GIẢNG NẾP

GIÀ ĐỀ

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút noc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút noc. Thuốc đã mau khô, lại không công phát, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đóng, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút noc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tìm-la phát hạch lên sỏi nóng, rét lở-loét quy-dầu đau xương, rất thối, rức đau, nổi mề-day, ra máu g. hoa khê, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bá lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

88 — Route de Hué (số cửa chợ Hòm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ: Hà-tiên Vinh, Bát-tiên Huế, 73 Belgique Hải-phong, Phúc-long 12 Rue des Cordonniers Hải-dương, Xuân-Hải phố Lạc-sơn, Sơn-tây; Đồng-lợi phố Ai-mô Tông, Vinh-Hung phố Trần Cao-bàng; Ich-sinh-đường, 190 phố Khách Nam-định; Đức-thắng Albert 1er, 118 Dakota Saigon; M. Bao steller Phontiou Laos, Đại-An Tân-tào Lào-kay, Bồng-Tuần Yên-bay, v. v....

Chemisette de tennis

Rất đẹp, rất bền

Ào cài khuy 1520

Có fermeture métallique 1 70

Maillot d'athlétisme

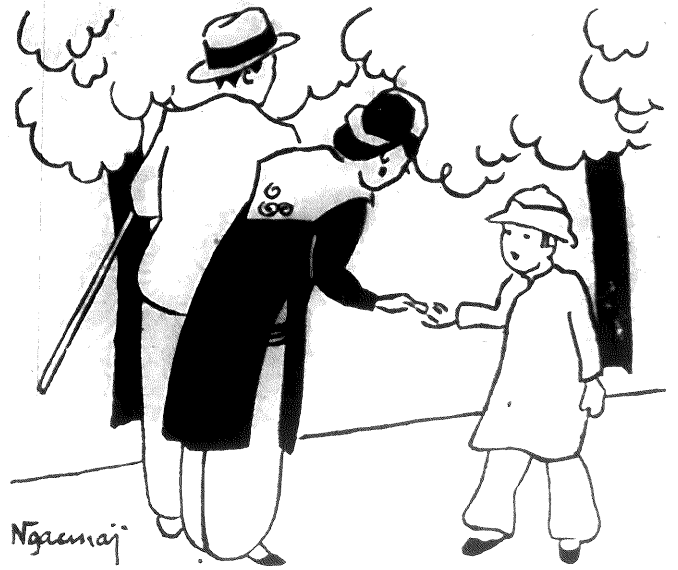
Bề bề phẳng thể-thao, hay mặc lót mình rất được mồ hôi

Giá từ 0\$30 đến 0\$55

Hiệu dệt CỰ-CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

Tranh dự thi số 56



Ngagemaj

— Đây cho em một hào mua kẹo, về đừng nói với mẹ rằng chị đi với ai nhé
— Vâng ạ, lúc nào em tức em mới nói.

BỨC TRANH VĂN CẬU

Danh-dự Nhật-bản.

Trong cung điện nhà Vua. Một người võ-sĩ thông-thả ở trên cầu thang bước xuống, một nhà võ-sĩ khác vội vàng ở dưới bước lên. Chẳng may hai cái gươm chạm nhau.

Ông ở trên xuống quay lại nhìn ông ở dưới lên :

— Sao ngài lại dùng gươm ngai vào gươm tôi? Ngai khinh tôi à? Tôi sẽ lộ cho ngài biết rằng gươm tôi không phải như gươm ngài.

Rồi ông quý xuống đất, rút dao rạch bụng liền.

Ông kia thấy vậy, vội nói :

— Xin tha lỗi, tôi phải vào hệ kiến dục vua ngay bây giờ. Lát nữa tôi sẽ xin đến hầu ngài....

Một chốc nữa, ông trở ra, thì ông kia đang hấp-hối sắp chết

— Thực tôi lấy làm mừng đã đến kịp. Thưa ngài, bây giờ đến lượt tôi tỏ cho ngài biết rằng gươm của tôi cũng chẳng kém gì gươm của ngài. Rồi ông cũng rạch bụng nốt....

Đó là truyện bên Nhật-bản.

Lễ phép:

Sự gì thì người mình tục-tần, thô-bi, chữ đến đánh nhau thì lại lễ phép lắm. Hai bên giữ thể thủ, vai chạm vai.

Người này ăn người kia một cái:

— Đây, anh đánh tôi đi!

Người kia ăn người này một cái :

— Đây, anh đánh tôi đi!

— Có giỏi thì đánh đi!

— Cứ đánh đi!

— Đánh đi!

Đánh một cái khe-khe.

— À, giỏi nhỉ, mày đánh tao thật à?

— Đánh đấy, mày làm gì thì làm!

— Tao làm gì à? Ời trời ơi! làng nước ơi! anh em hãy ơi! làng nước ơi! anh em hãy ơi! có thằng nó đàn...n...n... nh tời!

Thế nào xong thôi.

— Kia nó nói anh thế, anh không làm gì à?

— Hơi đâu! thế nào xong thì thôi, làm gì!

— Kia, lần này nó đương chửi anh kia kia.... Anh nhện à?

— Thế nào xong thôi, sinh truyện làm gì?

— Ồ, làm sao thế! Nó tát anh đấy à? Thế mà anh chịu à?

Lặng yên, ngẫm nghĩ.

VIỆT-SINH

Học, hành.

Giờ luận-ly, học trò để tay lên bàn, chú ý nghe lời thầy giảng:

— ... Các anh phải làm phúc, thầy người đời khó đến xin thì cho. Làm phúc không quý ở sự cho nhiều, nhưng quý ở tấm lòng thành thực, thương người ở cách đối đãi với người trong khi mình giúp đỡ....

— Lay thầy, thương kẻ mắt lòa chân chậm....

Cả lớp quay ra, thấy một bà cụ má hóp, da dãn, mắt lơ-dờ, chia cánh tay khằng-khiu, tời ra ngoài chiếc áo mũ nước dĩa rách hết ống tay, miệng xin :

— Lay thầy, cho con xin bát gạo....

Thầy bảo Lộc đuổi bà cụ đi.

Lộc ra cửa móc túi lấy một xu — đồng xu mẹ cho để mua ngói bút — đưa cho bà cụ — sẽ nói :

— Tôi chỉ có một xu, xin biểu cụ. Mời cụ ra, không thầy giáo tôi lại đuổi.

TIN HUỆ

ĐỀ-TRỤ và BƯỚNG-NHÂN

Báo Đông-Phương có ông Đề-Trụ, cái ông nhai lại cái bã đậu của ông Bướng - Nhân, nhà triết-ly ăn của T. N. Đ. B.

Ông Đề-Trụ nôm là cột đá, hồi ông Bướng - nhân, nôm là người bướng, rằng hải báo như báo Phong-Hóa chẳng hạn, là báo bóng đũa hay báo trẻ con. Ý là đề Bướng-Nhân giả lời báo là báo trẻ con, định kéo bè nhau mà trộm trọc Phong-Hóa.

Ngờ đâu, ông Bướng-Nhân không thêm chơi với, lại bảo hải báo là báo bóng đũa. Không những thế, Bướng-Nhân lại vạch cái giốt của Đề-Trụ giảng chữ «láng» là lan.

Thế mới biết loài nhai lại Nhưng nhai lại thì nhai lại, chứ còn biết bảo đi thì đi, bảo cây thì cây, chứ đến cái cột đá thì thực là vô tri vô thức.

TỬ-LY

VĂN TẢ CHÂN.

Trích Phụ-Nữ Tân-Tiền số 22. trong bài cậu Lệ-Mai hồng thi, cô Hoàng-vân-Nghị viết mấy câu văn tả chân, khiến ai đọc cũng nôn-nao trong ruột, đòi cho được lọ dầu khuất thân :

— Đêm dừ khuya, trăng rằm sắp lặn, ngoài mấy tiếng sương sa lầu lầu, thời cảnh cây, trong lúc hôn bướm mơ tiên, cảnh nông chọi lính, nơi đình ngự văn-vơ vãng mây bạc, giải sông Hương phảng-phất cù u-hôn, thì bỗng nghe trong nhà nó có tiếng thổ-hàn, than-thở, lúc đồng lúc trầm, khi khoan khi nhặt (1) nó dương như nung như nấu, như xâu-xé tấm can-tràng của khách tha-kương.

Trời làm chỉ cực mây trời, Sông sáu, biển cạn đám người mà chỉ... v.v.

VĂN CẨM KHÁI

Cùng trong bài ấy :
Suy mà coi! tình mà coi! nào có phải đời người là khóc đư, sinh ra đời mà khóc đời đư, ra đời đư. Không đáu, con a, phải có nghị-lực, phải có kiên-nhân mà ba lần Lê-Lợi đánh đuổi quân Tàu, vì kiên-nhân mà Trưng-Trắc ba phen quét sạch mọi ngót. Kiên! nhân! Kiên-nhân! Kiên-nhân Hoa-thịnh-đồn nghìn năm còn đư tiếng, mà thành Nữ-Ước mới có ngày nay. Khoa này có trượt thì còn khoa sau, khóc mà chỉ, than mà chỉ, hơi đáu mỡ miệng trách trời. Ngày còn dài, tháng còn rộng, non nước với đây có biết không?

Đó là những lời cha khuyến cậu con trượt thi bằng sơ học. Khuyến như vậy mà cậu con không ra sông Hương trắm mình thì cũng là một sự lạ.

1. — Tiếng than thở cũng có âm-nhạc.

SINH ÍCH CHO

HOÀN-CẦU

Trích trong báo Tân-Thanh số 67 : PHÚ-THO

Autorisation de recherche des Mines au Tonkin. — Phủ Thống-Sứ mời cho ông Nguyễn-vân-Bích quản làng Văn-Phủ, hạt Cẩm-khe (Phủ-thọ) Autorisation personnel, vậy từ 17 Juin này đờ đi, ông có quyền nộp thuế cầm mỏ-rời.

Vậy có lời mừng cho ông và khuyến ông cố công sinh ích cho hoàn-cầu và làm cho xứng quyền người có giấy Autorisation, thì chắc sau đây tiếng ông không nhỏ.

N. K.

Ông Nguyễn-vân-Bích được giấy phép đi tìm mỏ thì hẳn là có thể sinh ích cho hoàn-cầu mà rồi đây hẳn là tiếng ông không nhỏ.

Cái tiếng không nhỏ ấy là cái tiếng một ông đi tìm mỏ.

Rồi đây có nhiều người như đó mà cũng có tiếng không nhỏ. Chẳng hạn những người cai mỏ, đi tìm thấy mỏ cho ông, những ông kỹ sư khai mỏ cho ông như ông Đặng-phục-Thống chẳng hạn, những cụ-ly cu-leo làm việc trong mỏ ông, sẽ đều có tiếng không nhỏ, và đều sinh ích cho hoàn-cầu cả?

NHI-LINH

Thuốc tê-thấp gia-truyền

Ái bị chứng tê-thấp, nhưé buốt gân xương, tê bì ngoài da, chân tay buồn môi thường khi đâm-dứt hình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp biếu XONG-THÀNH là công hiệu, vì thuốc này hành khí-huyết, bổ cân cốt, trừ phong thấp, là món thuốc gia-truyền đã ngoài trăm năm, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bộp ngoài mỗi hộp 0\$30. Thuốc nóng trong mỗi hộp 2\$00.

Bản-hiệu có bán thuốc giàng-mai mỗi lọ 0\$80. Thuốc lấu mỗi lọ 0\$40. Thuốc uống êm hóa chóng khỏi bệnh, ai mắc bệnh tinh xin mời lại dùng 1, 2 lọ mới biết là thuốc thần hiệu hơn mọi nơi. Khi đã khỏi bệnh tinh nhưng còn nọc độc, nên dùng 1, 2 hộp Dương-khí bổ-thần hoàn là dứt hết nọc độc, mà ích lợi cho đường sinh-dục. Mỗi hộp 2\$00. Ở xa mua thuốc viết thư gửi về có thuốc tới nơi ngay.

XONG-THÀNH

227, Route de Hué (gần 24 gian)

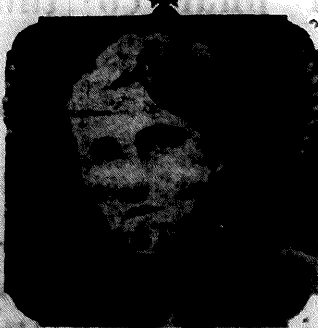
HANOI

GIẢI THƯỞNG 50.000 quan

Vì dùng kem và phấn Velonty de Dixor mà có Laura Wild như ảnh đây, mời rồi đã được hội-đồng «Daily Sketch» tặng 50.000 quan, vì ai cũng công-nhận cô là bậc hoa-khôi đệ-nhất hiện thời ở Anh. Thử kem «Velonty Dixor» này có bán khắp mọi nơi.

Bãi-ly độc quyền :

LUNE FAT 25, Hàng Bạc — Hanoi



THUỐC LẬU VÔ ĐỊCH

Kim - Hưng hay nhất
Dù mới dù kinh niên
Lông vào đều khỏi ngứa
Không vát - vù thọc mết
Không hai đường sinh-dục
Ba kỳ nước tiếng đồn
Chỉ một ve là kiên-hiệu lập tức
Từ xưa cho đến giờ
Chưa có thuốc nào hay hơn được
Giá mỗi ve . . . 1\$00

KIM-HƯNG DU'OC-PHONG

104 bis, Route de Hué — HANOI

Bãi-ly các nơi :

Halphong 130, Rue Paul Doumer

Nam-dinh 28, Rue Champcaux

Huế 18, Rue Giacông

Vinh 44, Marechal Foch

Thanh-hóa 32, Grand Rue

Saigon 30, Aviateur Garros



X. Ông thầy thuốc. (1)

Trên con đường Quan-Thánh, ông Hạnh và bà Cán rảo bước trở về làng Thụy-khuê. Bà Cán đã đến mời ông lang Giao — mà bà ta chỉ biết ở Hanoi có một ông lang ấy — song ông lang đi vắng.

Bấy giờ trời đã gần tối, các đèn điện chiếu ánh lơ-mờ lên những cây bàng trồng hai bên vệ đường, cảnh là giao nhau như cái công to-vô cao vọt.

Thợ thuyền đi về làng rậm-rạp, cười đùa vui-vẻ. Nhiều người quen biết bà Cán, họ chào bà và hỏi thăm ân-cần lắm. Rồi họ bắt đầu bình-phẩm người no việc kia: nào oán-gián ông đốc công ác, nào phàn-nàn về tiền công-hạ, giờ làm việc nhiều, nào muốn bỏ nơi này xin làm nơi khác. Họ đem những câu chuyện ấy kể cho bà Cán nghe, tưởng như bà ta có thể hiểu được.

Đối với những lời than phiền ấy, bà Cán chỉ có một câu trả lời an-ủi không đau: «Thôi, việc ít người nhiều, có chỗ ăn, chỗ làm như thế đã tốt lắm rồi!».

Bà Cán trả lời như thế là vì bà ta đã rõ những sự khốn-khở về nội thất-nghiệp của bọn thợ thuyền lắm! Bà ta đã thấy nhiều người vì tức khi chốc lát, vì nghe lời sui dục mà bỏ việc làm, rồi không eo tiền để giành, chịu bao nỗi đắng cay đói khát.

Những sự quần-bách của bọn anh em lao-dộng, nhiều lần bà ta cũng chịu gánh chung một vài phần mà không hề hé môi than-thở: bọn lao-dộng từ người làm thợ cho chí người

KHAI-HƯNG soạn

làm cu-ly không mấy ai không là khách mua quà hoặc khách ăn cơm hàng của bà-ta. Cố nhiên là anh em cũng có đồng chịu đồng trả. Gặp những khi mất việc làm, chẳng giúp được họ thì chớ, bà Cán nở đầu lại còn đòi nợ họ, mà họ cũng chẳng có tiền đâu mà trả.

Vì thế bà ta nghe họ phàn-nàn, oán-trách, giận-dữ mà lấy làm lo cho họ, mà lấy làm lo cho mình, nên luôn luôn vui cười, vô-về, dõ-dành:

— Thôi ở đời biết nhẹn-nhục là hơn hết!

Nhân-nại là tính cách của những người đã từng trải cuộc đời, là khoa triết-ly rất sâu-xa của bọn dân nghèo đói. Cho dầu họ bị xử fản-ngược đến đâu, họ cũng chỉ đem cái tính nhân-nại ra đối phó, hoặc yên-lặng chẳng nghĩ-ngợi gì, hoặc có cái tư-tưởng sáo của cả một chúng-tộc để che-dậy sự nhu-nhược, sự nhu-nhược cần phải có: «Tranh với chẳng xấu mặt nào!».

Phải, tranh với chẳng xấu mặt mà nhiều khi lại khỏi mất cái «kiếm cơm áo» nữa. Bà Cán đã từng thấy sự chất-vật của bọn lao-dộng đứng trước sự sống, như cây rong mọc ở dưới hồ cổ sức nhồi lên mặt nước.

Song, cái tình vui cười hồn nhiên vẫn là cái tình căn-bản của hạng người làm việc bằng chân tay — Những sự phiền muộn chốc lát, họ quên ngay. Rồi người này nói đùa một lời, người kia pha trò một câu, họ lại thì nhau cười khanh-khách. Một người hỏi bà Cán:

— Cái cô bé ở nhà bà là con bà đấy à?

— Bà Cán cười:

— Phải, con tôi đấy.

Một người nói đùa:

— Giống bà nhỉ, chắc khi bà còn trẻ, bà cũng đẹp như thế.

— Cô em đã có chồng chưa bà?

Bà Cán hơi cau mày, đáp:

— Châu nó sắp có con rồi đấy.

Ông lão Hạnh nghe bà Cán nhân cô chủ mình là con thì không bằng lòng, nhưng vì thấy trong bọn lao-dộng, nhiều người có dáng dữ-tợn, nên chỉ lảng-lặng đi bên cạnh, không dám bàn chêm vào một câu.

Về đến nhà, hai người ngó' xuống nhà dưới thấy có nhiều người xum-xít chung-quanh giường Huy nằm. Mai chạy ra đón rồi thì-thăm với bà Cán:

— Chị Diên, chị ấy mời ông đốc-tờ về chữa cho Huy đấy!

Bà Cán hoảng-hốt:

— Ấy chết! mời đốc-tờ rồi lấy tiền đâu mà trả.

Mai ngăn-ngại đáp:

— Quy hồ khỏi bệnh thôi bà a, còn tiền thì đã có ông Hạnh. Phải không ông?

Ông lão-bộc áp-ứng đáp:

— Ý chừng có nói tiền cầm nhà, phải không?

Mai cười:

— Lại còn tiền gì nữa!

Bà Cán ngấm-nghĩ:

— Thôi cũng được! Nhưng ông đốc-tờ nào thế?

Nguyên ông đốc-tờ ấy là một người trong số người quen biết của Diên, chị cậu Trọng. Cũng chả ăn nghĩa gì, chẳng qua trên con đường đời, không tình không cảm gặp nhau một hôm, ké

cần sống, người cần thỏa lòng dục. Rồi mỗi người một ngã, nao nỉ con tưởng đến ai.

Sự ngẫu-nhiên là phải thế. Song đây lại không phải là một sự ngẫu-nhiên. Lòng sốt-sắng muốn cứu giúp kẻ khốn cùng trong buổi hoan-nam, khiến Diên ngồi moi óc cố tìm ra một người quen biết làm nghề thầy thuốc. Nàng không nhớ ra, liền đi lục các ngân-kéo, các hộp thơ để tìm những bức thơ của các tình-nhân, thì nàng chợt đã được tấm danh thiếp của ông đốc-tờ Minh.

Trong lòng hồn-hồ, nàng trang sự cực kỳ diêm-lệ, rồi gọi nhà, một gian phòng nàng thuê ở một phố heo-lạnh dưới xóm chợ Hôm, để đến nhà ông thầy thuốc mà vì bạn em, nàng muốn nổi lại tình xưa.

Đến nơi thì may sao gặp Minh sắp sửa ra đi. Nhìn thấy nàng, Minh mỉm cười hỏi:

— Kia em Diên! Nay không phải anh tìm đến em, mà lại chính em tìm đến thăm anh. Chắc em có việc gì cần đến anh hẳn?

Diên cũng cười đáp:

— Có thể.

— Em cần tiền?

— Không! Nhưng anh sắp đi đâu thế?

— Anh định đi chơi mát. Nhưng chả mấy khi em đến thăm anh thì cố nhiên là anh phải ở nhà để tiếp em.

— Không, ta cũng đi, cần lắm.

Minh nhón-nhác hỏi:

— Đi đâu mà cần thế, hử em?

— Nhân tiện ô-tô của anh đã dành ra kia rồi, thì xin anh đi ngay cho. Cần lắm!

Rồi Diên dắt Minh lên ô-tô, và

(1) Xem Phong-Hóa từ số 36.

CUỘC THI MEN RƯỢU

Nấu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuốc
bổ ích cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò
nấu Bắc-kỳ Nam-Từ Công-Ty tại Văn-diễn. Nếu được
như ý thì Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy
xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nấu) — HANOI

ghé tai bảo anh tài-xế :

— Lén làng Thụy-khue.

Khi tới nơi thì Minh mới rõ là Diên mới mình đi chữa bệnh. Chàng mím môi cười bảo nàng :

— Có thể mà làm bi-mật quá. Lần này là lần đầu tôi gặp một cô mới đi chữa bệnh một cách ngộ-nghĩnh như thế.

Chàng xem mạch xong quay ra hỏi Diên :

— Em có dậy phải không?

Diên chỉ mím cười không đáp. Chàng lại hỏi :

— Có phải câu này học ở trường Bưởi mà cô thường nói truyện với tôi không?

Diên ngậm miệng, không muốn nói gì, liền đáp :

— Không, câu Huy đây là bạn học của em Trọng. Đây là chị cậu.

Minh quay lại nhìn Mai. Dưới ánh đèn dầu trong gian nhà tối, chàng như nhận ra một người quen, dăm-dăm nhìn Mai rồi sẽ nói :

— Quái! tôi gặp cô ở đâu mà không nhớ rõ.

Mai thì Mai, nhớ dịch-sắc rằng ông đốc-tờ là bạn Lộc, vì đã hai, ba lần nàng gặp chàng đến chơi với chồng nàng. Song nàng chỉ bẽn-lẽn cúi đầu mà không đáp.

Minh vira rửa tay vira bảo Mai :

— Vậy câu này là em có dậy. Bệnh cũng không nặng lắm đâu, cứ yên lòng. Chắc vì câu ấy lo phiền quá.

Mai trả lời :

— Vâng, em nó sắp thì.

— Phải cho câu ấy nghĩ hẳn, chứ đừng nghĩ gì đến thì cứ hết.... Câu ấy hình như có tức-tôi điều gì.

Diên định kể-lẽ câu truyện buồn-rầu :

— Vâng, chính thế....

Nhưng Mai với lấy tay bầm bảo đứng nói, nên Diên im ngay.

Hôm sau, Mai lại trao trả gánh hàng quả cho bà Cấn, vì ông đốc-tờ bắt Mai phải làm khăn-hộ và luôn-luôn săn-sóc bên giường người ốm!

Bốn giờ chiều, Minh một mình đến Thụy-khue chứ không cần có Diên đưa đường nữa. Chàng mang theo đủ các thứ thuốc và thơm nom ăn-cần lắm. Cũng như hôm qua, chàng dăm-dăm nhìn Mai rồi hỏi :

— Có phải tôi đã gặp cô mấy lần ở đâu....

Mai cúi đầu sẽ đáp :

— Bẩm ông, tôi không nhớ.

Minh như chợt nghĩ ra :

— À, phải rồi, ở nhà anh Lộc!

Mai mặt tái-mét. Minh lại nói luôn:

— Một hôm tôi đến chơi anh Lộc... anh Lộc đi vắng, có ra mở cửa, rồi tiễn tôi ra tận cổng.

Mai phân tử giận Lộc, phần xấu-hỗ, phần sợ em nghe rõ, cuống-quít, ngo-ngạc nhìn quanh như một người điên-rồ, hai giồng nước mắt từ-từ chảy xuống hai bên má. Minh với xin tôi :

— Có tha-thứ cho. Tôi vô-tình.

Mai cất giọng run-run sẽ nói :

— Xin ông làm phúc đừng nói đến những truyện ấy ở trước mặt em Huy.

Minh sẽ gạt :

— Tôi hiểu rồi.

Ký thực chàng chẳng hiểu gì hết.

Từ đó, ngày ngày Minh xuống Thụy-khue thăm bệnh.

đau khóc nước-nở. Chàng ghé lại gần sẽ hỏi :

— Có có điều gì buồn rầu?

Mai gạt mình đứng phắt dậy, bỏ vào tủi bức thư đương cầm ở tay, rồi lau nước mắt, gương cười đáp :

— Bẩm... không... Tôi lo cho bệnh trạng của em Huy.

Minh cười :

— Không phải, bệnh cậu Huy đã đỡ nhiều, mười phần đã đỡ đến bảy, tám, chắc có cũng biết thế... Nếu có muốn thì hết lòng chữa bệnh thì không nên giấu-diếm tôi điều gì.

Mai sợ hãi, chẳng đứng được, đưa bức thư cho Minh. Minh đỡ lấy tờ giấy bần mím cười :

— Thọ viết bằng chữ nho thì tôi hiểu sao được!



Cái thông-minh tinh-tử của chị em Mai như có chiều lưu luyến một chàng thanh-niên chưa từng nếm sự lạc-thú của gia-dình. Bấy giờ thì không những chàng không hiểu gia-thế, cùng hoàn-cảnh của chị em Mai, mà chàng lại không muốn rõ xé ra để hiểu nữa. Chàng chỉ biết có một điều là mỗi ngày ngồi nói truyện trong một vài giờ với hai người có tâm linh-hồn là lạ, diêm-dạm mà cảm-động, khảng-khải mà dịu-dàng.

Một hôm, chàng bước vào phòng tới gần giường bệnh thì Huy đương ngủ. Trông quanh phòng không thấy Mai đâu, chàng rón-rén bước ra hiện đi vòng ra vườn sau, thì bắt gặp Mai ngồi trên chiếc chõng tre đương gục

Mai liền thuật câu truyện cảm nhà cho ông hàn Thanh, rồi nói tiếp :

— Bẩm ông, vì ông Hạnh ông ấy bảo cầm được nhà hai trăm bạc, và vẫn-khế lại làm xong đầu dây cả rồi, nên tôi mới dám mời ông đến chữa cho em, tôi vẫn biết thuốc tây đắt lắm! Nhưng xem cơ hội này thì thực khó lòng mà xong công việc được. Chàng qua ông hàn Thanh ông ấy chỉ bày mưu lập kế để ức-hiếp tôi mà thôi, vì ông ấy bắt tôi phải đến tận nhà ông ấy, ông ấy mới giao tiền.

Nói tới đấy, Mai lại bưng mắt khóc :

— Tôi khổ-sở quá!

Minh cười :

— Tuồng là gì! nếu chỉ có thể thì

không lo. Tôi cứ chữa cho. Rồi bao giờ có tiền sẽ trả tôi cũng được.

Thực ra sự ngộ-vực đã vãn-vơ trông tri nghĩ ông đốc-tờ trẻ tuổi. Cái lối khoe-lộc của gái, Minh đã thừa biết. Chàng vẫn muốn chữa giúp không, nhưng chàng không thích cái trò giúu-dối như thế. Lòng kính-miền cái tri-thức thông-minh bỗng biến đi hết; mà nhường chỗ cho lòng khinh-bí đối với một cô con gái hạ tiện quen thói đi lừa... Chàng liền đứng sát gần Mai cúi mặt, rồi lấy tay sẽ đập vào má nàng mà an-ni bằng một câu lộn cọt :

— Thôi em nín đi, chóng ngoan.

Mai đứng phắt dậy, mặt tái-mét, lại là một bước, cất tiếng cự-tuyệt :

— Ông không được hôn. Tôi là gái có chồng.

Minh càng ngộ-vực, chỉ cười mà không đáp lại. Mai nói tiếp :

— Tôi là vợ bạn ông! tôi là vợ ông Lộc!

Minh hốt-hoảng, ngo-ngạc :

— Xin lỗi bà... Tôi vô-tình... không biết.

Rồi chàng nói chửi :

— Thảo nào, tôi trông bà quen-quen. Thì ra tôi gặp bà ở nhà anh Lộc.

Mai vẫn còn cảm-tức, đứng thờ-hùng-học, Minh lại hỏi :

— Nhưng vì đâu, bà lại ra nông-nỗi này. Vì có gì, anh Lộc lại để bà phải khổ-sở đến thế này?

Mai cười gương :

— Bây giờ ông đã biết tôi là ai, thì tôi xin ông một điều... ông sinh phúc cho... là ông đừng nói cho ông Lộc biết rằng tôi ở đây, đừng dă-động gì cho ông Lộc rõ cái tình-cảnh chi em tôi hết...

Minh ngậm nghĩ :

— Xin vâng.

— Thưa ông, tôi có thể tin ở lòng hào-hiệp của ông không?

Minh ngậm-ngừ :

— Nhưng tôi muốn anh Lộc... ăn năn tôi lỗi...

Mai ngắt lời :

— Không... Đó là một sự bi-mật tôi chưa thể để ông biết được... Nhưng rồi ông sẽ rõ... Vậy tôi có thể tin ở lòng nghĩa-hiệp của ông được không? Tình-mệnh em Huy ở trong tay ông, nếu ông Lộc mà tìm đến đây thì bệnh của em Huy không còn cứu được.

Minh mím cười :

— Câu truyện bi-mật lắm nhĩ... vâng, thì tôi xin giữ bi-mật.

(Còn nữa)

KHAI-HUNG

113 số trúng
ở cuộc xổ số của hội C.S.A. Hanoi
Số Đợt-đặc
10.000 \$
Ngày mở nhất định vào ngày :
12 Juillet 1933
Cùng nói giống ai người tâm huyệt?
Việc thế-thao phải biết việc cần.
Mở nhà lợi, lập sản quần,
Gặp cơn khủng-hoảng thêm phần khó-khăn.
Công với của ta cần góp lại,
Việc dù to gắng mãi thì nên.
Vả chẳng cũng một đồng tiền,
Còn mong chiếc lát muốn nghìn đến tay.
Trước là nghĩa sau này là lợi,
Việc nên làm, chớ vội bỏ qua.
Một đồng một vé ta mua.
Vé bán tại các nhà báo và các cửa hàng in ở khắp các tỉnh Bắc-Kỳ.

Namthai
Các nhà đóng đồ hộp, như thuốc, sữa, dầu, súp, sơn tây, v. v. Muốn cho tinh xảo đúng như hàng Âu Mỹ, xin chú ý đến nhà máy Nam-Thái (Khâm-Thiên) Hanoi chuyên môn chế tạo các thứ hộp, nắp chai, đủ mọi kiểu tối tân bằng kim khí.

Trong việc làm nhà
Các quý-khách ai cần dùng đến các vật-liệu bằng gỗ, đủ các hạng, các thứ, xin mời lại:
Xưởng máy cưa lớn của
M. NGUYỄN-VĂN-CHÚC
54, Rue Duranton, Hanoi
(Ngõ Hàng-Khoai)
Số được giá rẻ và hạng tốt

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Quan Đốc-lý Eckert lên quyền Thống-sứ.

Có tin đồn nay mai quan Đốc-lý Eckert sẽ lên quyền chức Thống-sứ thay quan quyền Thống-sứ Pagès dời sang Cao-mên hay về Pháp nghỉ, trong khi quan Thống-sứ thực-thụ Tholance còn ở Pháp.

Hoàng-thượng sắp ngự giá Bắc-hành.

Huế — Có tin chừng vài tháng nữa, sau khi quan Thống-sứ Tholance trở về Đông-dương, Hoàng-thượng sẽ ngự giá ra Bắc-kỳ để quan-sát tình-hệ ngoài này.

Cách tổ-chức cuộc Bắc-hành sẽ rất đơn-giản cho dân khỏi tốn kém.

Hội-đồng cải-cách đã họp lần thứ nhất.

Huế — Hôm 17 Mai, hội-đồng cải-cách của chính-phủ Nam-triều đã họp lần thứ nhất tại Kinh-tế báo-tảng-viện, và xét những việc sau này: Hình-luật mới (do ông Collet dự thảo) nội-quai của chính-phủ Nam-triều, thể-lệ quan-trưởng, việc sát-nhập các trường sơ-học vào bộ Quốc-gia giáo-dục của chính-phủ Nam-triều.

Vụ ông, bà Nguyễn-đức-Nhuận bị kiện đã kết-liệu.

Saigon — Ngày 15-5, tòa đã tuyên-án rằng công việc Hội-chợ Phụ-nữ, ông bà Nguyễn-đức-Nhuận làm đứng đầu phân-minh không có sai lỗi gì cả và bắt bồi-tiền-cáo, tức hai ông Trần-thiệu-Quý và Nguyễn-vân-Thới phải chịu hết các khoản phí-lên và mỗi người chịu 1% đến dân-dir cho vợ chồng ông Nguyễn-đức-Nhuận.

Sửa đổi lại cách tuyên-bố các viên Kiểm-học.

Những giáo-học thượng-hạng ngoại bang ít ra 33 tuổi và làm việc được 15 năm, những giáo-sư ngạch Cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt ít ra 30 tuổi và làm việc được 8 năm có thể bỏ Kiểm-học hạng nhì.

Những giáo-sư và giáo-học được tam bổ làm học-quan trong ba năm, hết hạn có thể được bổ thực-thụ, hoặc trả lại ngạch cũ, chiều lợi tư của quan Giám-đốc nhà Học-chính và quan Công-sứ.

Xuất-cảng gạo và ngô.

Haiphong — Năm nay trong năm tháng đầu, xuất-khẩu đã xuất-cảng: 42.500 tấn gạo và 7.300 tấn ngô.

Haiphong đã gửi 6.300 tấn gạo sang Trung-Hoa, 3.700 tấn sang Vân-Nam và 2.600 tấn vào Trung-Kỳ.

Có lẽ sẽ có quan Giám-binh về thu thuế ở các phủ, huyện.

Hải-dương — Về vụ thuế tháng năm nay, có tin rằng vì muốn đề-phòng cần-thận cho khỏi xảy ra những việc cướp-bóc dọc-đường, nên quan trên đã hạ lệnh cho một viên giám-binh và một toán lính khố-xanh về các phủ, huyện thu thuế đề nộp tỉnh.

TIN TRUNG HOA

Dân Phúc-kiến phản-đối việc Trung - Nhật đình-chiến.

Phúc-châu — Ngày 7-6, tại Tuyên-châu các giới đều nhất loạt bãi công, mở kỳ đại-hội phản-đối việc Trung-Nhật thỏa-hiệp đình-chiến. Số người đến dự đến hơn hai vạn.

Quân Nhật định cướp Sát-cáp-Nhĩ.

Thiên-tân — Người Nhật định cướp cho kỳ được Sát-cáp-nhĩ cho hoàn-thành cải cách-sách « Mãn-Mông » nên khắp giới Phong-luân, Đa-luân và Cổ-nguyên đã tăng rất nhiều binh-bị và đã lập trường máy bay tại Cổ-nguyên.

Đảng bộ Trung-ương xin hạ lệnh đánh P. N. Tường.

Nam-kinh — Đảng bộ Trung-ương yêu-cầu chính-phủ số ngôi P. N. Tường trong đảng quốc-dân và hạ-lệnh đánh Phùng, cho là Phùng giả danh kháng Nhật để chiếm địa-bản, thế là trái lệnh Trung-ương và phản đảng, phản nước.

Cấm vận-động bài Nhật.

Thượng-hải — Chính-phủ Trung-ương vừa hạ-lệnh cấm dân Tàu ở Thượng-hải không được

tây-chạy hàng Nhật và giới-tán những đoàn-thể kháng Nhật.

Không thừa nhận Mãn-châu quốc.

Geneve — Vừa rồi H. Q. L. có thông cáo máy cái nghị-án:

Không thừa nhận Mãn-châu, nước Mãn-châu không được tham dự hội Quốc-tế hoạt-động và hội Quốc-tế bưu-điện đồng-minh.

Các nước cũng không thừa nhận tiền-tê Mãn-châu quốc.

Quân nghĩa-dũng lại khởi lên kháng Nhật.

Bắc-binh — Gần đây, các đoàn quân nghĩa-dũng tại một giải đông-bắc nước Tàu lại thừa cơ hoạt-động, tiến đánh những đội quân cảnh-sát Nhật, Mãn. Các nhà đương-cục Nhật đã hạ-lệnh cấm các báo-giới tái đăng tin đó, cho là có hại đến cuộc trị-an.

Phản đối cuộc Trung-Nhật thỏa-hiệp.

Quảng-đông — Hội « Trung-Sơn đại-học kháng Nhật » cho việc T. G. Thạch cùng nước Nhật bán ký-ước thỏa-hiệp đình-chiến là một việc « tăng quyền nhục-quốc » nên đã thông-điện đi khắp trong nước kêu gọi Trưng, yêu-cầu các lực lượng-lưu đến trường Đại-học, diễn-thuyết để gọi hòa dân-chúng cùng nhau vùng dậy mà phản-đấu tới cùng.

Tin Nhật

Một kho thuốc súng bị nổ, hủy-hoại mất 50 chiếc máy bay.

Đông-kinh — Một kho thuốc súng của quân hàng không bị nổ, một xưởng chữa máy bay bị

ĐỐ CHỮ. — SỐ 4

	1	2	3	4	5	6
1						
2						
3						
4						
5						
6						

- Ngang**
- Lá cây rung (tiếng kếp).
 - Ăn không tiêu (— đ—).
 - Một thứ quả để làm rượu — Một mùa trong một năm.
 - Không vật dùng để đốt.
 - Nướu phải xương — Không tươi (cá).
 - Tiếng khóc trẻ con.

- Dọc**
- Một thứ cây chơi cảnh — China.
 - Các tỉnh chất hay.
 - Biếu — Không lành.
 - Tiếng kêu một tên trong truyện Phong-thần. — Vỡ toác ra, nổ.
 - Đi đôi với chữ anh — Tên tục một làng tỉnh H. Đ.
 - Một đời vua nước Tàu — Ước chừng.

Tam-hùng chế-độ

(Le Trimwirat)

Ba thứ hàng của hiệu Văn-hóa phát-hành, thứ nào cũng có giá-trị đặc-biệt, nên có thể gọi là tam-hùng.

Dầu Linh-bửu đặc, có 5 hàng, từ 5 xu đến 6380.

Dầu Linh-bửu nước, chỉ ra một hàng 0-15 một lít.

Brillantine Văn-hóa (trong sách, chất dẻo mà mịn, vuốt tóc rất trơn và dăm mà không nhờn, dùng trong 18 giờ mà tóc vẫn không xơ.

Giá bán... 0\$10 một lít

Làm đai-lý và mua buôn, hoa-hồng rất lâu.

Tổng-đại-lý:

Cại Nam-định, Thái-bình Ninh-bình:

Thành-Chương, 4 phố hàng Sắt Nam-định, Tại Hanoi, Haiphong và các hạt ở Bắc-kỳ.

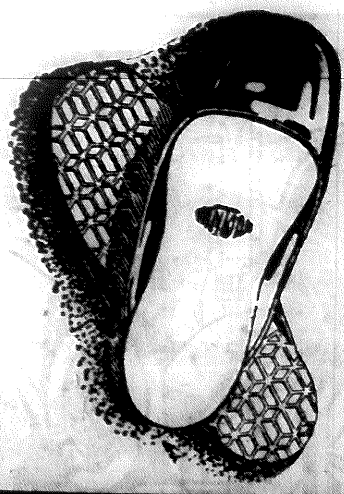
M. Trương-trung-Binh, Office, Indochinois du Travail, 81, phố hàng Lụa, Hanoi.

Tổng-phát-hành

VĂN-HÓA

(M^{me} TRẦN-THỊ-NHƯ-MÂN)

27, Rue Gia-long — Huế



Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần để da hay để crepe, không chượt và toẹt ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ: **VẠN-TOÀN** 95, Phố Hàng Đào, 95 HANOI

Hay rất mực, thực là tài Đùng không sai, ai cũng biết

Kinh-trình các liệt-quí chưa-tôn biết rằng: Tôi là Thần-cốc-từ thầy trường Quảng-Đông học đạo chính-tông ở bên Trung-hoa các tỉnh đầu đầu cũng có tiếng, nay sang Nam-Việt xem bói, xem tướng, xem số hắc-lạc, và xem bói thầy các việc thuộc về âm-phần được-trách, tôi hiện ở số nhà 40 phố hàng Hàng-đem, Hanoi.

Các đạo học mà tôi đem ra công-hiến liệt-quí đều là những môn lưu-truyền của tổ-tiền tôi chuyên-tâm nghiên-cứu từ từ bốn năm đời đến nay và tôi cũng được có đảng Đệ-nhân truyền-tin các phép nhiệm-mầu, chân-tâm chi-điều những nơi bên khố súng mìn, bảo rờ mọi điều tránh hàng gúp cát, đoán ra một đời không sai. Ai muốn cầu việc hôn-nhân, gia-trách, tử-tửc hay là muốn cho buôn-bán phát-tại, công-đạob quan-lộc, thọ yếu cũng thông các vấn-lưu có thể chi-điều hết cả, tôi điều có thể đoán trước được cả mười điều không sai một.

Nay kính bạch **Thần-cốc-từ** 40, Phố hàng Hàng-đem

TỪ THIÊN



— Lấy thầy cho con một xu.
— Không có! Đi ngay!

— Lấy thầy cho con một xu.
Keeng.

TRUYỆN-VUI

VÕ THÁI-HÀ

của KHAI-HƯNG

Vào khoảng năm 1911, 1913 mới đến võ Thái-hà thì cũng chẳng khác gì ngày nay ta ca tụng bầy môn-sinh ông hân Bái.

Ghê lắm! bọn học trò cụ bằng Long đi đầu cũng khét tiếng! Anh hai Tấn mùa sang kiu như Triệu-Vân nhất thân phò A-Đầu. Anh cả Trọng đầu quyền danh miêng dưới chỉ quet hai quet là địch-thủ chông-quèo. Anh tư Thủy võ tay đánh đét một cái là nhảy ngoắt qua đầu như bõn. Còn nhiều miêng hiêm, khoe tài, thuật sao siết! Và tôi hiểu thế nào mới mà thuật lại được, hồi đó tôi mới học ở lớp ba trường Hà-dòng thì phòng đã biết võ-viên là cái gì. Đến nhảy qua cái rãnh nước còn không nên thân, nữa là!

Dân phố Hà-dòng thời bấy giờ có cái hân-bạn được hai anh theo học trường Thái-hà: anh Toàn con quan An và anh Hân con quan Thương. Cả hai người cũng võ-nghệ cao-cường, siêu quần bạt chúng, nghĩa là những hôm chủ-nhật được nghỉ về họ ca-tụng lẫn nhau như thế.

Song chỉ khoe xuống, chỉ tăng bóc lẫn nhau bằng lời nói sợ còn chưa đủ. Phải tổ cho chúng tôi biết một vài ngón võ thì chúng tôi mới phục chứ. Anh Toàn liền chọn một người trong bọn chúng tôi, anh Tý, ra đứng rồi anh võ tay đánh đét một cái nhảy qua: năm ấy anh Tý đã lên bảy tuổi và cao đến ngoài chín mươi phân, thế mà anh Toàn nhảy qua đầu như bõn, chỉ hơi chạm vai anh Tý một tí, khiến anh Tý khóc bù-lu bù-loa, chúng tôi phải dỗ mãi mới nín.

Rồi đến lượt anh Hân ra thì võ. Ghê lắm! anh chấp chúng tôi bốn đứa mỗi đứa cầm một cây nứa tha hồ mà đánh và đâm. Anh trong tay chỉ có một cây đoản-còn, vừa gạt vừa đỡ, thế mà không bị một vết thương nào xây da. Tôi không biết ba anh

kia nghĩ thế nào, chứ về phần tôi thì tôi cứ rụt-rè ghê tay chả dám đánh mạnh, chỉ sợ nhờ võ-phúc đâm trúng anh Hân một mũi khiến anh ấy cău, anh ấy già lại cho một cón thì bỏ đời. Có lẽ các anh khác cũng nghĩ như thế, nên thấy đánh uê-oài như tôi cả.

Xong cuộc, anh Hân chống cây cón xuống đất, đứng phưỡn ngực gât-gù bảo chúng tôi:

— Các chú cũng khá cả đấy! giá tôi dạy cho vài miếng thì rồi có thể trở nên những tay võ-sĩ được...

Anh ngậm nghĩ một lát, lại nói: — Chỉ tiếc không gặp tay địch-thủ để trò-tại cho các chú coi: các chú sẽ biết võ-nghệ tôi cao đến bậc nào. Ngón quyền của tôi, các chú phải biết!

Rút lời, anh đi luôn mấy bài mà khoe với chúng tôi là Ngọc-trần với Lão-mai. Anh Toàn đứng nhìn rồi cũng lấy gân bấp tay và bảo chúng tôi tha-hồ đâm...! Khốn-nạn! chúng tôi đâm thì chỉ tở đau tay. Anh Toàn mím cười:

— Hai cánh tay này thì cứ chấp hai mươi người!... chỉ tiếc không có địch-thủ!...

Nhưng may quá, chỉ mấy giờ sau là trời đưa địch-thủ lại cho hai anh.

Chiều hôm ấy, chúng tôi cùng nhau đi bộ, tiễn hai anh về trường. Khi qua Thanh-xuân một quãng, chúng tôi đi làm hai bọn, anh Hân và hai người đi trước còn tôi với anh Toàn đi lùi lại sau.

Bỗng chúng tôi giạt mình: tiếng chuông lanh-lảnh bên tai, một chiếc xe đạp, vụt một cái lướt sát qua anh Hân, phóng như bay. Anh vừa buông lời chửi-rủa thách dừng lại để đầu võ thì không may cho anh, một cái xe đạp thứ hai theo sau liền, người ngồi trên quai cõ lại nhìn anh vì hình như hẳn nghe rõ lời lăng-ma

của anh. Anh Toàn vẫn hăng-hái trộn mắt nói... sẽ:

— Nhìn thì máy định làm cái trò gì?

Cũng tưởng câu truyện chỉ có thế. Ai ngờ hai, ba phút sau, chúng tôi thấy hai người cuỡi xe đạp lộn lai. Tôi bám anh Toàn:

— Kia họ trở lại.
— Anh Toàn cố giữ lãnh-dam:
— Trở lại thì trở lại.

Tôi lấy làm lo cho hai nhà cuỡi xe đạp... Ai lại giầy vào hạng võ-nghệ cao-cường như anh Hân và anh Toàn... Tuy lo cho họ mà tôi vẫn mừng thầm được xem một cuộc đấu võ...

Quả thực, hai người kia đều nhảy xuống xe, rồi hùng-hổ quăng xe đạp ra vệ đường... Tôi đã hơi chột dạ, vì họ cao lớn, lực-lượng quá! mà to đến gấp hai anh Hân và anh Toàn ấy!... Nhưng cái đó có làm gì, được thua ở miếng võ chứ ở gì cái sức mạnh!

Hai người quả quyết sẵn đến trước mặt chúng tôi, sừng-sỏ hỏi:

— Ban này, anh nói cái gì? Thử nhắc lại coi.

Anh Toàn ngo-ngạc, mặt tái mét:

— Tôi nói gì ông?

May sao anh Hân thấy hậu-quân có biến, liền lùi lại hỏi:

— Cái gì thế?

Một người bên địch đáp:

— Anh lại láo à? muốn sinh sự à!

— Mình nghĩ thầm:

— Chuyện này đến đánh nhau to chắc!...

Nhưng anh Hân còn xù nhũn (có lẽ như mèo gì đấy!):

— Thôi, chớ anh em cả, các anh không nên vội giận.

— Ai thêm anh em với các anh!
— Thôi tôi can. Chỗ người lớn cả...
Anh Toàn mặt không còn hột máu, đứng im không thèm nói nữa lời. Còn hai người kia mím cười một cách

khinh-bĩ, hai tay chấp sau lưng đi đi lại lại trước mặt anh. Một người nói:

— Đồ khốn-nạn!

Anh Toàn vẫn không thèm trả lời.

Một người nữa lại nói:

— Đồ hèn nhát!

Rồi vẫn không thấy bên địch đáp lại, họ liền nhảy xe đạp thông thả về Hanoi, quay cõ lại luôn miêng mắng:

— Đồ hèn nhát! đồ hèn nhát!

Chúng tôi vẫn lảng-lặng tiến bước.

Tôi sẽ bảo anh Toàn:

— Họ tợn quá!

— Anh gât lại!

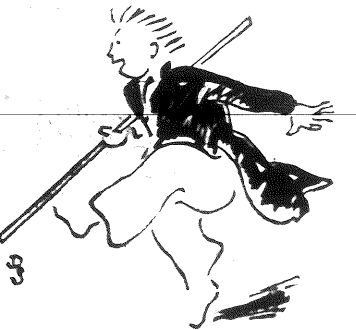
— Tợn gì? Mả ấy có chịu nói nữa cái da song phi không?

Tôi lấy làm lạ ngo-ngạc. Anh hăm-hăm giần-dữ bảo chúng tôi:

— Chỉ tư các chú cả! Tôi sợ chúng nó đánh các chú nên tôi chịu nhân-nhục đó mà thôi! chứ các chú phải biết, võ Thái-hà thì có bao giờ sợ ai!

Từ đấy về sau mỗi lần tôi thấy một người bị một người mắng là đồ hèn nhát mà không trả lời thì tôi đoán chắc rằng người ấy võ nghệ cao-cường siêu-quần bạt-chúng!

KHAI-HƯNG



Nhà giồng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lờ — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

8 thử sách mới

1. Sách dạy làm « 20 NGHỀ ĐỂ LÀM » giá bán 1000.
 (Công-nghệ Tăng-thư cuốn « 2 » sách quốc-ngữ có tự-diễn).
 MỤC-LỤC: 1. Nghề làm kẹo. 2. Làm mứt. 3. Làm đường. 4. Làm kem. 5. Làm nước hoa-quả ép. 6. Các quả dấm rượu. 7. Làm các thứ Sirops. 8. Làm nước đá. 9. Xi-cân và kem nước đá. 10. Cát rượu mới. 11. Pha rượu mới. 12. Nước thần-khí. 13. Nước chanh bọt. 14. Rượu mật ong. 15. Rượu ngọt ngâm. 16. Sữa tươi. 17. Bơ tươi. 18. Phô-mát. 19. Dưa món. 20. Lạp-sương. 21. Thịt phơi. 22. Đồ bánh có ớt. 23. Băm tây. 24. Súc-củ-là. 25. Giấm-bông. 26. Saoccs. 27. Đậu-phủ-nhự. 28. Nén. 29. Súc-rích. 30. Làm miến (song-thần) làm các thứ bánh (phụ-trương).

2. TÍNH ĐƯỢC GIẢI-NHĨA. — Giá 0\$50

8. KHOA THUỐC TRẺ-CON KINH-NHĨEM. — Cuốn thơ hai-triệu hệ, giá 0\$50. Sách này chữa đủ các bệnh trẻ con theo cũ cách cũ để nuôi trẻ.

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN ĐƯỢC-PHÔNG
104, hàng Gai — Hanoi

NGỌC-HỒ

6 - AVENUE BEAUCHAMP - 6

Bán rượu bia, nước chanh, kem, bánh ngọt, các món dùng ăn sáng, vân vân. **Chỗ ngồi trong nhà, ngoài sân, lịch-sự, sạch-sẽ, mát-mẻ. Giá phải chăng.**

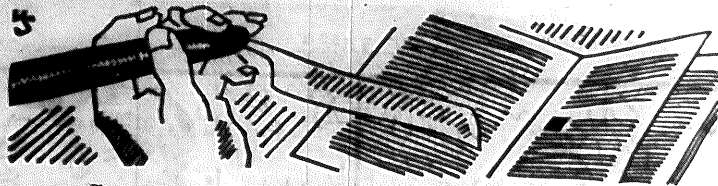
NHÀ THÍ-NHĨEM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thử thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thử thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bắt cứ mù máu, huyết, tể, chỉ dùng từ 1 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50. Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cũng là vẫn-từ, lúc đi tiểu thấy nóng, từ chỉ mỗi-mét, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve hết-trùng giá mỗi ve 0p60 và 1 hộp to bỏ ngũ-tang trừ-lâm 2p, hộp nhỏ 1p, là khỏi hẳn. Thử thuốc này ai dùng không khỏi sẽ trả tiền. Còn bệnh giang-mai thì bắt cứ nặng đến đâu, uống thuốc « ủa-hần-hiệu » cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì định theo timbre 0,05 gởi lại ngay. Ở ra mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách sinh-hóa giao-ngân (C.R.). Thư và mandat xin địa:

M. Lê-huy-Phách

12, Route Sinh-từ, Hanoi — Tonkin



NHỮNG HẠT ĐẬU DỌN

Gà xa-xi.

Trích ở bài « chiếc đàn đáy ra trước dư-luân » của Tiêu-Sơn (T.N.D.B. số 79):

Hàng gái mãi-dâm đỏ, đôi vôi người bán-xúc là hàng « gà xa-xi ».

Chữ « gà xa-xi » ấy dịch ở chữ « poules de luxe » của Pháp vẫn ra, song poules mà dịch là gà thì ngộ quá, giá dịch là mèo thì mới đúng. Nếu poules ấy mà là gà thì tòa-soạn T.N.D.B. lược, sào, rán, mà ăn với nhau!

Con trùng hoa liễu.

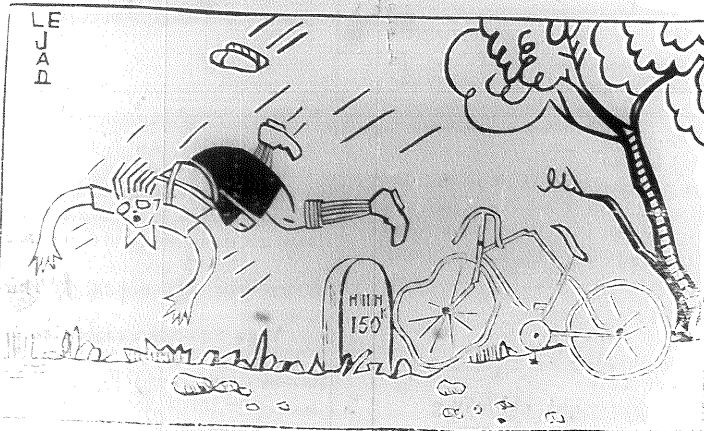
Cùng trong bài ấy:

Đồng-phương với Tây-phương có khác nhau, nhưng con trùng và là con trùng... và chỉ nom thấy ở trong mắt các nhà bác-sĩ.

Con trùng bi-hiêm ấy là « con trùng bệnh hoa-liễu » như Tiêu-sơn đã nói ở đoạn trên. Nhưng con trùng ấy mà nom thấy ở trong mắt các nhà bác-sĩ thì cũng khí quá. Chỉ nhìn mà lấy được vào mắt thì cũng ít khi. Mà con vi trùng ấy ý chừng là dữ mắt nên Tiêu-sơn mới nom rõ được.

Tranh dự thi số 58

TIN THÈ-THAO



— Nhà « cao rơ » đại tài đã vượt 150 cây số trong nháy mắt.

Chau — Thưa chú không.
Chú — Thế mày làm gì?
Chau — Châu sẽ mua kẹo.

N. D.

Thề thi câu truyện vui ấy buồn cười ở chỗ nào? Ấy là truyện vui đấy! Không biết truyện không vui thì đến bất độc-giá phải khóc.

Khoa-học của báo « hiệu thuốc mặt giời ».

Cùng trong mục ấy:

Cháu Tuyên về lung chời đi nữa ngàn đường trong ruột dạ-mèo cá-kh.

Ruột dôi mèo cá lại thì chác giống ruột mèo khô!

Thề thi nhớ sao được!

Trong bài « Bức tranh tinh » (Tân-Thanh số 67), Văn-Ngôn viết:

Ta vẫn còn nhớ như cũ trong lần trước. Vậy thì tim phổi là cơ quen sự nhớ được chăng?

Thơ tả chân.

Trích ở một bài thơ trường-thiên « Khôi u tình » của Phương-Lang P. N. T. T số 22:

« Nhớ những lúc cùng ngồi ăn uống

« Gặp gió khe, chà nướng cho ta

« Tay ai như ngọc như ngà.

« Dũa ai trơn ướt, lòng ta mơ màng.»

Dũa trớt thì sao lại khiến thi-si mơ

màng được? mà mơ-màng cái gì thế?

Thơ ông có cái thi-vị-thâm-trầm thay!

NHẬT-ĐẠO-CAO

Tim câu

Cứ theo những lí-hợp trên đây để-giả cho thử đọc thấy nước đồng-mười năm những âm-thanh (sons, syllabes) ghép thành một câu văn quốc-ngữ.

Vậy là câu gì đó?



HIỆU ANH HƯƠNG-KY TỬ ĐÀN CHỦ 4

Một tin mừng

Thành-phố Hanoi ta nay mai sẽ có một nhà thuốc đại-danh-sự, thuốc nam, thuốc bắc rất tinh-từ, xem mạch rất tài, chữa bệnh rất giỏi, lại có chế độ các thử thuốc Cao, đan, hoàn, án rất linh-nghiêm, tức là nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG hiện đương ở Nam-Dinh, ra đời đã lâu, vì có thuốc hay cho nên khắp các tỉnh trong xứ Đông-Pháp đều có Đại-lý bán thuốc cũ, công-cuộc mở-mang mỗi ngày một rộng nên nay nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG lại mở thêm một Tổng-cục ở Hanoi để tiện việc giao-thiệp với các Đại-lý các tỉnh và cho được đáp lại tấm lòng tin-nhiệm của các qoi-khách Hà-Thành xưa nay đã chiều-có rất đông để tiện việc chữa bệnh và bán thuốc ở Hanoi. Đến ngày 1er Juillet này nhà NAM-THIÊN-ĐƯỜNG sẽ mở Tổng-cục tại nhà số 78, phố Hàng-Gai, Hanoi.

élégance et bon marché

DO-HUU-HIEU
TAILLEUR DIPLOME DE PARIS
41 RUE DU CHANVRE HANOI

Cửa hàng bán
Nước Mắm
 82 Phố bờ sông
Hàng Nâu
 (Quai Clémenceau)
 HANOI
 Phố bến
 Tàu Thủy
 Rue Maréchal Foch
 HAIPHONG



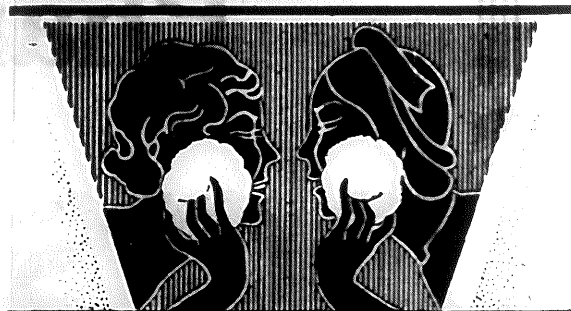
XUỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BAN TẠI CAT HẢI QUẢNG YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. ĐOÀN ĐỨC BAN quản trị lấy

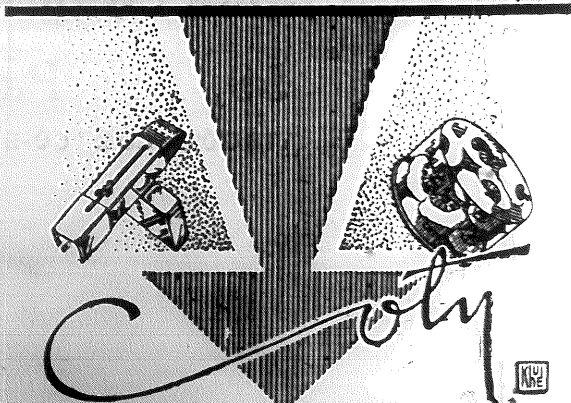
Ai cần tìm thầy chạy thuốc???

Chúng tôi xin lấy lòng thành thực mà giới thiệu công bà con một vị danh-sĩ là ông HUYA-GIA-NGUYỄN chủ hiệu báo-chế THIÊN-HOÀ-ĐỨC-ÔNG ở số nhà 20 phố hàng Đường Hanoi. Ông HUYA-GIA-NGUYỄN làm thuốc tại Hanoi đã 6, 7 năm nay; cái tài xem bệnh chữa thuốc, cái đức trong-nghĩa khinh tài của ông, chắc bà con cũng từng nghe tiếng. Nay muốn cho nhà bệnh được thêm phần tiện lợi, ông mới mở ra hiệu báo-chế THIÊN-HOÀ-ĐỨC-ÔNG này. Ai muốn bắt mạch xin đơn đến lúc nào cũng được, không kể giờ giấc, và cũng không mất tiền nong chi cả. Còn thuốc của hiệu ông thì báo-chế đúng phép, tính giá phải chăng và một điều tốt nhất là không hề làm sự giả-dối. Hiệu ấy lại có bán đủ các thứ thuốc cao đơn hoàn tán của các nhà danh-giá; và những thuốc kinh-nghiệm về khoa phụ-nữ do tay ông chế ra, như thuốc điều-khinh-chưng-tử, thuốc bạch đới (tục gọi là bệnh khí-hử), thuốc sản-hầu vân vân... Chả dám nói là hiệu-nghiệm như thần, nhưng thực mắt chúng tôi đã từng thấy nhiều người uống mà khỏi bệnh. Vậy trong bà con nên lưu-ý đến phòng-lúc cần dùng.

- Phạm-bá-Kông, tuần-phủ lưu-tri.
- Lê-buy-Trước, áo-sứ lưu-tri.
- Cát-vân-Tấn, tri-phủ lưu-tri Vinh-yên
- Nguyễn-kim-Việt, tham-tá tòa kiềm-duyệt.
- Bùi Đan-Quế, phó-sứ Tòa-án Hanoi
- Nguyễn xuân-Hay, thông-phân Thống-sứ Hanoi.
- Trần văn-Lương, phó-sứ Tòa-án Hanoi.
- Lương-tân-Nguyên, Commis Gr-ficier Hanoi.
- Đặng-thái-Cư, thông-phân Tòa-án Hanoi.
- Nguyễn-vân-Hành, — id —
- Nguyễn-huy-Quyên, — id —
- Trần-hữu-Bình, — id —
- Trần-hữu-Phương, — id —
- Lê-vân-Nguyên, Travaux Publics Hanoi.
- Phạm-gia-Kiên, agent technique Hanoi.
- Lê-thuận-Khoát.
- Tê-Mỹ, Hoàng-quang-Thịnh.
- Ta-duy-Từ, 12 phố Bờ-lũ Hanoi.
- Lê-dinh-Thang, đốc-học.
- Nguyễn-gia-Phụng, Gouvernement Général Hanoi.
- Lê-Đình, phó-sứ tòa Điện-báo Hanoi.
- Phạm-hữu-Ninh, đốc-học.



**KHÁP CÁC NƠI, CÁC ĐƠN
 LỊCH SỰ CHỈ ĐÚNG PHẦN
 SẮP NƯỚC-HOÀ... HIỆU**



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN LONDON & CO LTD 21, RUE JULES PERRIN, HANOI, 16, 37, 39, 41, 43, 45, 47, 49, 51, 53, 55, 57, 59, 61, 63, 65, 67, 69, 71, 73, 75, 77, 79, 81, 83, 85, 87, 89, 91, 93, 95, 97, 99, 101, 103, 105, 107, 109, 111, 113, 115, 117, 119, 121, 123, 125, 127, 129, 131, 133, 135, 137, 139, 141, 143, 145, 147, 149, 151, 153, 155, 157, 159, 161, 163, 165, 167, 169, 171, 173, 175, 177, 179, 181, 183, 185, 187, 189, 191, 193, 195, 197, 199, 201, 203, 205, 207, 209, 211, 213, 215, 217, 219, 221, 223, 225, 227, 229, 231, 233, 235, 237, 239, 241, 243, 245, 247, 249, 251, 253, 255, 257, 259, 261, 263, 265, 267, 269, 271, 273, 275, 277, 279, 281, 283, 285, 287, 289, 291, 293, 295, 297, 299, 301, 303, 305, 307, 309, 311, 313, 315, 317, 319, 321, 323, 325, 327, 329, 331, 333, 335, 337, 339, 341, 343, 345, 347, 349, 351, 353, 355, 357, 359, 361, 363, 365, 367, 369, 371, 373, 375, 377, 379, 381, 383, 385, 387, 389, 391, 393, 395, 397, 399, 401, 403, 405, 407, 409, 411, 413, 415, 417, 419, 421, 423, 425, 427, 429, 431, 433, 435, 437, 439, 441, 443, 445, 447, 449, 451, 453, 455, 457, 459, 461, 463, 465, 467, 469, 471, 473, 475, 477, 479, 481, 483, 485, 487, 489, 491, 493, 495, 497, 499, 501, 503, 505, 507, 509, 511, 513, 515, 517, 519, 521, 523, 525, 527, 529, 531, 533, 535, 537, 539, 541, 543, 545, 547, 549, 551, 553, 555, 557, 559, 561, 563, 565, 567, 569, 571, 573, 575, 577, 579, 581, 583, 585, 587, 589, 591, 593, 595, 597, 599, 601, 603, 605, 607, 609, 611, 613, 615, 617, 619, 621, 623, 625, 627, 629, 631, 633, 635, 637, 639, 641, 643, 645, 647, 649, 651, 653, 655, 657, 659, 661, 663, 665, 667, 669, 671, 673, 675, 677, 679, 681, 683, 685, 687, 689, 691, 693, 695, 697, 699, 701, 703, 705, 707, 709, 711, 713, 715, 717, 719, 721, 723, 725, 727, 729, 731, 733, 735, 737, 739, 741, 743, 745, 747, 749, 751, 753, 755, 757, 759, 761, 763, 765, 767, 769, 771, 773, 775, 777, 779, 781, 783, 785, 787, 789, 791, 793, 795, 797, 799, 801, 803, 805, 807, 809, 811, 813, 815, 817, 819, 821, 823, 825, 827, 829, 831, 833, 835, 837, 839, 841, 843, 845, 847, 849, 851, 853, 855, 857, 859, 861, 863, 865, 867, 869, 871, 873, 875, 877, 879, 881, 883, 885, 887, 889, 891, 893, 895, 897, 899, 901, 903, 905, 907, 909, 911, 913, 915, 917, 919, 921, 923, 925, 927, 929, 931, 933, 935, 937, 939, 941, 943, 945, 947, 949, 951, 953, 955, 957, 959, 961, 963, 965, 967, 969, 971, 973, 975, 977, 979, 981, 983, 985, 987, 989, 991, 993, 995, 997, 999.



THUỐC HÔI NÁCH

Rất hay, xoa một lần là khỏi. Giá 1 lọ 0\$20

PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG

Marque Voi trắng

N° 209, Phố Khách — NAM-ĐỊNH

Các Đại-lý của Bán-hiệu sau đây:

- M^r Thịnh 10 Immobilière Hanoi — Đứ-Lợi 67 Papiers — Liễn-Hưng 174 Khám-thiến HN. —
- Đức-Thịnh 14 Khám-thiến — Tân-Phong 41 Takou HN. — Thăng-Long 83 Tiên-sinh HN. — Cát-
- Trường 110 Cầu gỗ HN. — Mondain Photo 26 Route de Hanoi — Đức-Thành 58 Route de Hanoi HN. —
- Hồng-Kỳ 34 Route de Hanoi HN. — Tiến-Mỹ 35 hàng Đường HN. — Toàn-Thịnh 84 Rue de Ris
- HN. — Thuận-Thành-Lông 15 Rue de Ris HN. — Vinh-Đông 29 hàng Đường — Lợi-Kỳ 88 hàng
- Đào HN. — Vạn-Lợi 113 hàng Đào HN. — Thọ-Đinh 73 hàng Gai — Trần-ngọc-Quang 109 hàng
- Gai HN. — Nam-Hiệp 8 hàng Bông — Phương-Thịnh 187 hàng Bông HN. — Khang-Kỳ 191
- hàng Bông — Quảng-Thành 89 Papiers HN. — Ích-Phong 31 Phúc-kiến — Xương-Hòa 59 Phúc-
- kiến HN. — M^r Thanh 34 hàng Đậu — Mậu-Hưng hàng 83 HN. — Nam-Tân 84 Bonnal Haiphong —
- M^r Đức 73 Belgique Haiphong.

Mày lời tạm biệt Hà-Thành

Tôi nghiên-cứu nghề thuốc đã hơn hai mươi năm nay, có làm thuốc tại Nam-định đã lâu. Hồi năm ngoài tiếp được hai cái giấy-thếp của ông Nguyễn-hữu-Cự, nguyên nghị-trưởng, tìm lên làm thầy thuốc tại hiệu Đông-Phương Y-Quán mới thành lập ở Hanoi, nên phải tạm đình việc làm thuốc ở Thành-Nam ít lâu, nay vì muốn tiện bề trông nom gia-quyển nên tôi lại về lập riêng tại số 139, Phố hàng Rượu Nam-định một hiệu chuyên xem mạch, kê đơn không lấy tiền. Ai mời đi xa chỉ lấy đủ tiền lộ-phí. Ai muốn hỏi han về bệnh căn sẵn lòng mách giùm. Có môn thuốc chữa lậu, giang mai, khí hư, xích-bạch-đới, bổ-thận, cố-tinh, điều-khinh, chưng-tử, rất đặc-biệt.

Vậy từ nay các bạn xa, gần có biên thư xin đề:

Quất-hiến VŨ-DUY-THIỆN

Chủ hiệu THỊNH-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG

139, Phố Hàng Rượu — NAM-ĐỊNH

VỀ ẢNH TRUYỀN THẦN BẮNG THAN, MỤC TÀU,
 TOÀN THÂN HOẶC BÁN THÂN CHỈ CÓ:

2\$90 (ảnh bề 50x60)

Có nhận gửi lãnh hóa giao ngân. Ở xa xin gửi ảnh về cho

M. TRƯƠNG-TRỌNG-BÌNH

OFFICE INDOCHINOIS DU TRAVAIL
 81, Route Mandarine, 81 — HANOI

Xin chiếu cố **Pháo VIỆT-NAM**

hiệu Bát-Tiên

Tơ tằm, tơ tâu và tơ gổc — Bán buôn và bán tại

Hiệu TƯỜNG-AN

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thường xuyên

Village de mille sept cinquante et

IMPRIMERIE LIBRAIRIE
29 JUN 1933
LE-VAN-TAN HANOI

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG



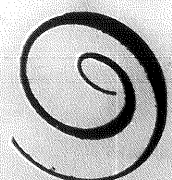
Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)



Bàn hiệu có bán :

- Thuốc chề theo đơn của Quan Bác-Sý
- Thuốc chề-sản chữa đủ các bệnh
- Các đồ buộc thương-tích
- Các khí-cụ để làm thuốc
- Các chất hóa-học
- Các đồ trang-sức như phấn, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẠO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CUNG MỚL.

*Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.*